

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Hệ số điều chỉnh giá đất
năm 2018 trên địa bàn tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính; Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính; Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất; Thông tư số 10/2018/TT-BTC ngày 30/01/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa

đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính; Thông tư số 11/2018/TT-BTC ngày 30/01/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 385/TTr-STC ngày 20/6/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2018, cụ thể như sau:

1. Đối với đất nông nghiệp:

a) Đất trồng cây hàng năm, đất trồng cây lâu năm, đất nuôi trồng thủy sản:

- Đối với các xã tại Phụ biểu số 01 (danh sách các xã áp dụng mức giá kèm theo Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 của UBND tỉnh): Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,3.

- Đối với các xã tại Phụ biểu số 02 (danh sách các xã áp dụng mức giá kèm theo Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 của UBND tỉnh): Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,2.

- Đối với các xã tại Phụ biểu số 03 (danh sách các xã áp dụng mức giá kèm theo Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 của UBND tỉnh): Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,1.

b) Đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất nông nghiệp khác: Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0.

2. Đối với đất ở:

- Bảng 01: Hệ số điều chỉnh giá đất ở tại nông thôn (quy định tại Bảng 7 Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 của UBND tỉnh).

- Bảng 02: Hệ số điều chỉnh giá đất ở tại đô thị (quy định tại Bảng 10, 10a, Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 của UBND tỉnh).

3. Đối với đất phi nông nghiệp không phải là đất ở (đất thương mại dịch vụ, đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ):

- Đất phi nông nghiệp ở nông thôn (quy định tại Bảng 7 Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 của UBND tỉnh): Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0.

- Đất phi nông nghiệp ở đô thị (quy định tại Bảng 10, 10a, Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 của UBND tỉnh): Hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,2.

Điều 2. Hệ số điều chỉnh giá đất tại Điều 1 Quyết định này được áp dụng trong các trường hợp quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 18 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất (nội dung được sửa đổi tại Khoản 4, Điều 3, Nghị định số 01/2017/ NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai); Điểm c, Khoản 3, Điều 3 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Khoản 5, Điều 4 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước (nội dung được sửa đổi tại Khoản 1, Điều 3, Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước).

Điều 3. Hiệu lực thi hành:

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2018.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 20/02/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2017.
3. Trường hợp thu tiền sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân được tạm giao bố trí tái định cư và giao đất ở có thu tiền sử dụng đất mà UBND các huyện, thành phố đã cam kết về giá thu tiền sử dụng đất trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, thì cho phép UBND các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất tại Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 20/02/2017 của UBND tỉnh Sơn La khi tính thu tiền sử dụng đất.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH, Hà 100 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Cầm Ngọc Minh




BẢNG 01 - HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN

theo Quyết định số: 19/2018/QĐ-UBND ngày 11/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La

STT	Tuyến đường; Trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
PHẦN I.						
ĐẤT Ở TẠI KHU DÂN CƯ VEN ĐÔ, KHU CÔNG NGHIỆP, ĐẦU MỐI GIAO THÔNG, TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG CHÍNH, KHU THƯƠNG MẠI, KHU DU LỊCH						
A	HUYỆN MỘC CHÂU					
I	Đường từ Quốc lộ 43 đi vào Trung tâm cụm xã Chiềng Sơn					
1	Từ quốc lộ 43 đến hết đất Trạm y tế xã	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ hết đất Trạm y tế xã đến giáp cổng Trường Tiểu học Chiềng Ve	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ cổng Trường Tiểu học Chiềng Ve đến qua cổng trụ sở Công ty cổ phần Chè Chiềng Ve +100m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Từ cổng trụ sở Công ty cổ phần chè Chiềng Ve +100m đến đường rẽ vào Xưởng chè +100m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Từ đường rẽ vào xưởng chè + 100m đến hết địa giới xã Chiềng Sơn hướng đi xã Chiềng Xuân	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
6	Từ ngã ba Trung tâm xã đi Nậm Rên đến cầu TK 2/9	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
7	Từ đường Tỉnh lộ 102 ngoài phạm vi 20m đến đất Công ty chè Chiềng Ve	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
8	Từ đường Tỉnh lộ 102 ngoài phạm vi 20m đến đất nhà Thảo Thiêng	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
9	Từ đường Tỉnh lộ 102 ngoài phạm vi 20m đến đất nhà Minh + Đức (tiểu khu 4)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
10	Từ đường Tỉnh lộ 102 ngoài phạm vi 20 m đến đất nhà bà Hoàng Thị Đào (tiểu khu 2)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
II	Quốc lộ 6					
1	Từ giáp địa phận Thị trấn Mộc Châu đến cách trụ sở UBND xã Chiềng Hắc 50m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ cách trụ sở UBND xã Chiềng Hắc 50m đi phạm vi 200m (theo hướng Q.16 6)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ ngoài phạm vi 200m đến đường rẽ Thủy điện Tà Niết	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Từ đường rẽ xuống Thủy điện Tà Niết đến đường rẽ lên Trường tiểu học Tà Niết +100m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Từ Trường tiểu học Tà Niết ngoài phạm vi 100m đến hết đất Mộc Châu	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
III	Từ Quốc lộ 43 từ bản Muống Phiêng Luông đến Bến phà					
1	Từ cầu bản Muống đến đập tràn bản Suối Khem + 100m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ đập tràn bản Suối Khem+100m đến KM số 9 xã Chiềng Khoa, huyện Vân Hồ	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ giáp đất huyện Vân Hồ đến km 46+800 theo Quốc lộ 43 (bản Thống Nhất)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Từ giáp đất huyện Vân Hồ đến km 46+800 theo Quốc lộ 43 (bản Thống Nhất)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Từ đất trụ sở UBND xã Nà Mường (cũ) đến Km 43 + 100 theo Quốc lộ 43 (bản Pa Lay).	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
6	Từ Km 43 + 100 theo Quốc lộ 43 (bản Pa Lay) đến Km 42+170 m theo Quốc lộ 43 (tiểu khu 3)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
7	Từ Km 42 + 170 theo Quốc lộ 43 (tiểu khu 3) đến hết Bến phà Vạn Yên.	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
8	Từ ngã ba QL 43 hướng đi xã Tà Lại +100m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
9	Từ hướng đi xã Tà Lại +100m đến đường rẽ vào UBND xã Tà Lại + 200m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
IV	Quốc lộ 43 đoạn từ giáp đất Thị trấn Mộc Châu đến Trụ sở xã Lóng Sập					
1	Từ hết đất thị trấn Mộc Châu + 300m (theo Quốc lộ 43)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ giáp đất Thị trấn Mộc Châu ngoài phạm vi 300m đến cầu Nà Bó	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ cầu Nà Bó đến cầu Nà Ngà	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Từ cầu Nà Ngà đến đường rẽ đi Chiềng Khừa	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Từ đường rẽ đi Chiềng Khừa đến đường rẽ xuống thác Dải Yếm	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
6	Từ đường rẽ xuống thác Dải Yếm đến công đồn biên phòng 469+200m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
V	Đường từ Quốc lộ 6 cũ hướng đi xã Tân Lập					
1	Từ hết đất TT Nông trường theo hướng đi Tân Lập đến lối rẽ vào trường THCS Tân Lập	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Các đường nhựa khác trong địa bàn xã Tân Lập	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0

STT	Đường	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
	Đường					
VI	Đường					
1	Từ hết đất TT Mộc Châu đi rừng thông Bản Áng đến ngã ba rẽ vào rừng thông	1,5	1,8	1,0	1,0	1,0
2	Từ ngã ba rừng thông đi vào rừng thông Bản Áng	1,5	1,8	1,0	1,0	1,0
3	Từ ngã ba đường rẽ đi rừng thông đến bia tường niệm	2,0	2,3	1,0	1,0	1,0
4	Từ hết đất TT Mộc Châu đi Bản Búa đến hết công viên hoa Nhiệt đới	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
VII	Bổ sung các tuyến mới					
1	Xã Mường Sang					
	Từ Quốc lộ 43 ngoài phạm vi 40m theo đường vào bản An Thái đến hết đất nhà Ông Mong Bản An Thái	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Quốc lộ 43 đường rẽ đi Chiềng Khừa phạm vi ngoài 40m đến hết đất xã Mường Sang	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Quốc lộ 43 phạm vi ngoài 40m đến đất nghĩa trang nhân dân H.Mộc Châu	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ quốc lộ 43 phạm vi ngoài 40m đến ngã 3 chùa Vật Hồng (bản Vật)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Quốc lộ 43 phạm vi ngoài 40m theo đường vào bản Thái Hưng đến nhà ông Thái, bản Thái Hưng	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Xã Đông Sang					
	Từ ngã 3 tiểu khu 34 đến hết đất Công ty cổ phần hoa nhiệt đới (bản Áng)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã 3 tiểu khu 34 theo đường vào Trung tâm giáo dục lao động 500m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã 3 nhà bà Thảo đến ngã 3 nhà bà Dương (bản Búa)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Xã Chiềng Hắc					
	Từ đường Quốc lộ 6 ngoài phạm vi 40m theo đường lên bản Tà Sô đến hết đất nhà ông Vi Văn Nút	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đường Quốc lộ 6 ngoài phạm vi 40m theo đường đi trạm y tế xã đến hết đất nhà ông Hà Văn Châm	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đường Quốc lộ 6 ngoài phạm vi 40m theo đường đi vào trường cấp 2 Chiềng Hắc đến hết đất Trụ sở UBND xã Chiềng Hắc (trụ sở mới)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đường Quốc lộ 6 ngoài phạm vi 40m theo đường lên bản Ta Niết đến đất Ao bản Ta Niết trên	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Xã Tân Hợp					
	Từ đất nhà ông Tiến đến hết đất Trụ sở UBND xã Tân Hợp	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã 3 bản Nà Sánh đến đất Trụ sở UBND xã Tân Hợp	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Xã Chiềng Khừa					
	Từ giáp đất xã Mường Sang theo đường vào Trung tâm xã đến đất nhà ông Canh bản Phách	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
VIII	Các loại đường khác ở các xã xe Công nông đi được					
1	Các đoạn đường khác có độ rộng đường lớn hơn 3m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Các đoạn đường khác có độ rộng đường nhỏ hơn 3m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
B	HUYỆN THUẬN CHÂU					
I	Cụm dân cư Nam Tiến, xã Bon Phặng - Phiêng Bông, Muối Nọi (đường Quốc lộ 6)					
	Từ Cửa hàng Thương nghiệp qua ngã ba đi xã Bản Lằm 100m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
II	Cụm dân cư Xi măng (đường Quốc lộ 6)					
	Từ cổng Nhà máy Xi măng đi hướng Thuận Châu 100m, đi hướng Sơn La 100m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
III	Cụm xã Chiềng Pha (đường Quốc lộ 6)					
1	Từ trụ sở UBND xã hướng đi Sơn La 300m và hướng đi tỉnh Điện Biên 300m	1,0	1,0	1,0		
2	Từ cửa hàng Thương nghiệp hướng đi Sơn La (đến vị trí tiếp giáp Mục 1, cụm xã Chiềng Pha), hướng đi tỉnh Điện Biên 300m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ đường mới: Chiềng Pha (giáp quốc lộ 6) đi Chiềng La 200 m	1,0	1,0	1,0		
IV	Cụm dân cư xã Nong Lay và xã Tông Cọ					
1	Trung tâm ngã ba Chiềng Ngâm đi 3 hướng					
	Đi hướng Quốc lộ 6 400 m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Đi hướng Quỳnh Nhai 300 m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Đi hướng Chiềng Ngâm 200 m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0

STT	 Huyện đường; Trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
2	Từ cuối bản Hính đến hết đất trang trại ông Pó	1,0	1,0			
3	Từ hết đất trang trại nhà ông Pó đến cách TT ngã ba đi Chiềng Ngâm 400m	1,0	1,0			
4	Từ chân dốc Bó Mạ đến giáp ranh huyện Quỳnh Nhai cả hai bên (trừ 300m cụm xã Noong Lay)	1,0	1,0			
V	Cụm dân cư xã Chiềng La					
1	Từ nhà ông Ban đến trạm y tế xã	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ Trung tâm ngã ba đi bản Long Cạo đến hết đất nhà ông Cà Văn Hợp	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
VI	Trung tâm xã Phông Lái: Lấy ngã ba đường Quốc lộ 6 đường đi bản Mô Công làm trung tâm (cả hai bên đường)					
1	Từ giữa ngã ba QL6 đường đi Mô công, hướng đi Sơn La đến hết đất cây xăng của DN Thanh Nga cả hai bên đường	1,3	1,3			
2	Từ hết đất cây xăng DN Thanh Nga hướng đi Thị trấn Thuận Châu đến hết đất nhà ông Phước cả hai bên	1,3	1,3			
3	Đường Quốc lộ 6 cũ (từ lô đất nhà bà Vân Anh đi phía Thị trấn Thuận Châu đến Ngã ba QL6 cũ) giáp khu đất Mục 2- Phần VI	1,3	1,3	1,3	1,3	
4	Từ giữa Ngã ba đường đi bản Mô Công hướng đi Điện Biên đến hết đất Xí nghiệp chè	1,3	1,3	1,3	1,3	
5	Từ giữa ngã ba QL6 đường đi bản Mô Công đến đường vào bản Kiến Xương	1,3	1,3			
6	Từ ngã ba vào bản Kiến Xương đến hết Trường trung học cơ sở	1,3	1,3			
VII	Khu vực các điểm giáp ranh					
1	Đất trục đường Quốc lộ 6 từ giáp ranh giới Thành phố Sơn La đến giáp ranh giới tỉnh Điện Biên chưa quy định tại các điểm trên	1,0	1,0			
2	Đất các khu dân cư ven trục đường giao thông chưa nêu ở trên	1,0	1,0	1,0		
C	HUYỆN QUỲNH NHAI					
I	Trục đường 279					
1	Từ ngã 3 Mường Giàng - 150m đường đi cầu Pá Uôn đến ranh giới trung tâm cụm xã Mường Giông	1,0	1,0	1,0	1,0	
2	Từ Bản Pom Mường 3,6 km đến hết địa phận huyện Quỳnh Nhai	2,0	1,0	1,0	1,0	
D	HUYỆN MAI SƠN					
I	Đường Quốc lộ 6					
1	Từ km 279+500 (Hết TT Hát Lót) đến Chợ Nà Si	1,3	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Từ Chợ Nà Si đến km 284+700 (Đường vào Trung đoàn 754)	1,3	1,2	1,2	1,2	1,2
3	Từ km 284+700 đến km 286+800 (Qua ngã ba đi bản Xum+200m)	1,4	1,2	1,2	1,2	1,2
4	Từ km 286+800 đến km 290 (hết địa phận huyện Mai Sơn)	3,0	1,2	1,2	1,2	1,2
5	Từ ngã ba QL6 cũ và mới +20m theo QL6 cũ đến hết địa phận huyện Mai Sơn	1,3	1,2	1,2	1,2	1,2
6	Từ km 260+300 (giáp địa phận Yên Châu) đến km 262+750 (đường vào bản Hua Tát)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
7	Từ km 262+750 đến km 263+ 500 (Qua Trạm 36 công an xã Cò Nòi 500m)	1,3	1,2	1,2	1,2	1,2
8	Từ km 266+800 đến km 270+600 (địa phận TT Hát Lót)	1,3	1,2	1,2	1,2	1,2
9	Từ công UBND xã Cò Nòi + 60m phía ngã ba Cò Nòi đến hết danh giới Trường tiểu học Cò Nòi	1,3	1,2	1,2	1,2	1,2
10	Từ hết ranh giới trường Tiểu học Cò Nòi đến cách ngã ba đường QL6 mới 40m (về phía Cò Nòi)	1,5	1,2	1,2	1,2	1,2
	Tuyến đường Quốc lộ 6 (Km 279+950) đi xã Hát Lót, huyện Mai Sơn					
II	Đường quốc lộ 4G					
1	Từ ngã ba Mai Sơn (đường đi Sông Mã cũ) đến ngã 3 HTX 6-40m (giao nhau với QLAG)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Từ Km 0+800 đến Bia tường niệm	1,5	1,2	1,2	1,2	1,2
3	Bia tường niệm đến ranh giới thị tứ Chiềng Ban	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
4	Từ ranh giới Thị tứ xã Chiềng Ban đến hết địa phận quy hoạch thị tứ Chiềng Ban	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
5	Từ ranh giới thị tứ Chiềng Ban đến ranh giới phòng khám Chiềng Mai	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
6	Từ phòng khám Chiềng Mai đến đầu cầu Chiềng Mai + 300m	1,3	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ đầu cầu Chiềng Mai +300m đến đình trạm Cọ Km20+920					





STT	Huyện đường; Trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
7	Từ công trường UBND xã Chiềng Kheo đi các hướng 500m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
8	Từ đầu cầu Chiềng Mai +300m đến ngã ba đường rẽ vào UBND xã Chiềng Ve (trừ đoạn từ công trường UBND xã Chiềng Kheo đi các hướng 500m)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
9	Từ ngã ba đường rẽ vào UBND xã Chiềng Ve đến hết địa phận xã Nà Ót	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
III	Quốc lộ 37					
	Từ Đài tưởng niệm Thanh niên xung phong đến hết địa phận huyện Mai Sơn	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
IV	Đường Hát Lót - Tà Hộc (Tỉnh lộ 110)					
1	Từ giáp Thị trấn Hát Lót đến hết địa phận xã Nà Bó	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Từ hết địa phận xã Nà Bó đến Cảng Tà Hộc	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
V	Đường Hát Lót - Chiềng Mung					
1	Từ hết đất Đoàn địa chất 305 đến ngã ba Khu Tái định cư bản Nà Tiến + 40m đi các hướng	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Từ Trung tâm xã Hát Lót đi 02 hướng 100m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
3	Từ cách Trung tâm xã Hát Lót 100m đến cách Quốc lộ 4G 60m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
4	Từ ngã ba Tiểu khu Nà Sắn 40m qua trường Tiểu học Nà Sắn và khu dân cư Nà Sắn đến đường Hát Lót-Chiềng Mung	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
5	Từ ngã ba chợ Chiềng Mung 20m đến ngã ba Bàn Xum (đường Hát Lót - Chiềng Mung)	1,3	1,2	1,2	1,2	1,2
VI	Đường Chiềng Sung (Tỉnh lộ 109)					
1	Từ km 0 + 20m đến cách ngã ba Sông Lô 200m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Từ ngã ba Sông Lô xã Nà Bó đi các hướng 200m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
3	Từ ngã ba trụ sở UBND xã Chiềng Sung theo hai hướng Hòa Bình, Cao Sơn + 200m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
4	Các đoạn còn lại của Tỉnh lộ 109	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
VII	Các đường nhánh khác					
1	Từ nhà máy tinh bột sắn qua UBND xã Mường Bon + 300m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Từ ngã ba bản Mai Tiên + 40m đến hết khu Tái định cư Bản Tra - Xa Cản	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
3	Từ hết địa phận ranh giới TT Hát Lót đến hết khu công nghiệp Tà Xa	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
4	Từ ngã ba Sông Lô +200m nhánh 109 - 110 đến cách ngã ba Nhà máy xi măng 20m (đường 110) về phía Sông Lô	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
5	Từ hết địa phận TT Hát Lót đến cầu treo Nà Ban (xã Hát Lót)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
6	Từ Km 272+40m QL6 60m đến điểm TĐC 428 (Nà Sặng)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
7	Từ ngã ba Chiềng Mai 40m đến qua trường học cấp 1,2 Chiềng Mai +250m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
VIII	Đường Nà Bó - Mường Chùm					
	Từ đường 110 (ngã ba Nà Bó) + 60m đến hết địa phận huyện Mai Sơn	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
IX	Đường Tỉnh lộ 103					
1	Từ ngã ba Cò Nồi +20m đến hết Trường THPT Cò Nồi	1,5	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Từ hết Trường THPT Cò Nồi đến hết tiểu khu Bình Minh (ngã ba đường đi bản Noong Te)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
3	Từ hết tiểu khu Bình Minh đến hết địa phận Mai Sơn	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
X	Tuyến đường tỉnh lộ 113 từ Cò Nồi đi Nà Ót					
1	Từ km 0+50m	1,2	1,2	1,2	1,2	
2	Từ km 0+50m đến km 0 + 700 m	1,2	1,2	1,2	1,2	
3	Từ km 0+700m đến km 6+700m (Trung tâm xã Chiềng Lương)	1,2	1,2	1,2	1,2	
4	Từ km 6+700m (Trung tâm xã Chiềng Lương) đến km 7 +200m	1,2	1,2	1,2	1,2	
5	Từ km 7 +200m đến km 19+500m (trung tâm xã Phiêng Pắn)	1,2	1,2	1,2	1,2	
6	Từ km 19+500m (trung tâm xã Phiêng Pắn) đến km 20	1,2	1,2	1,2	1,2	
7	Từ km 20 đến Giáp quốc lộ 4G	1,2	1,2	1,2	1,2	
XI	Tuyến đường giao thông từ tỉnh lộ 110 (Nà Bó) - Quốc lộ 37 (Cò Nồi)	1,2	1,2	1,2	1,2	
XII	Địa phận xã Chiềng Ban					
1	Từ đường QL4G+20m qua UBND xã đến hết ranh giới huyện Mai Sơn	1,2	1,2	1,2	1,2	
2	Từ đường QL4G+20m qua Trung tâm giáo dục lao động tỉnh đến hết ranh giới huyện Mai Sơn	1,2	1,2	1,2	1,2	

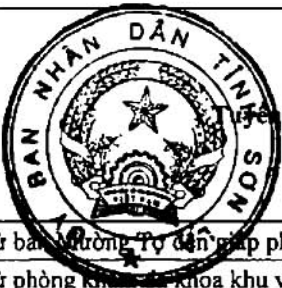



STT	Tên đường; Trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
E	HUYỆN YÊN CHÂU					
1	Độc quốc lộ 6 giáp Mộc Châu đến giáp Mai Sơn (trừ trung tâm xã, cụm xã, vị trí trung tâm khác có giá riêng)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Độc quốc lộ 37 (địa phận Yên Châu)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Độc tỉnh lộ 103 (trừ trung tâm xã, cụm xã)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Độc tỉnh lộ 103A (trừ trung tâm xã Chiềng On, vị trí trung tâm khác có giá riêng)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Độc đường Bản Đán Chiềng Sàng - Bó Phương (trừ đất Trung tâm xã Yên Sơn đến hết đất nhà ông Sinh bản Đán)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
F	HUYỆN BẮC YÊN					
	Quốc lộ 37					
1	Từ cầu Tạ khoa đến cưa Pom Đôn	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Từ giáp đất trụ sở xã Song Pe đến hết đất Trường THCS Song Pe	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
3	Từ hết đất trường THCS Song Pe đến suối Quốc + 200m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
4	Từ suối Bạ đi hết đất Trụ sở xã Phiêng Ban + 200 m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
5	Từ hết đất Trụ sở xã Phiêng Ban + 200 m đi hết nhà xây ông Lữ	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ hết đất nhà xây ông Lữ đi đến cầu suối Sập					
6	Từ hết đất nhà xây ông Lữ đi đến Cung bản Mòn	1,2	1,2			
7	Từ Cung bản Mòn đến Cầu Suối Sập	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
8	Từ suối Bạ đến hết bản Cao Đa I	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
9	Các tuyến đường còn lại độc Quốc lộ 37	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
10	Đường nông thôn ô tô vào được	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
11	Từ đất trụ sở xã Song Pe đến đầu cầu Tạ Khoa	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
G	HUYỆN MƯỜNG LA					
1	Từ đầu cầu Bàn Kết đi hướng Mường La đến hết ranh giới xã Tạ Bú	2,1	2,0	1,4		
2	Trục đường 106 Sơn La - Mường La (trừ các đoạn đường đã quy định giá)	1,5	1,0			
3	Các trục đường trải nhựa	1,0	1,0			
4	Các trục đường ô tô còn lại	1,0	1,0			
H	HUYỆN PHÙ YÊN					
1	Đường Mường Tấc					
	Từ nhà Hùng Sai đến giáp nhà ông Ánh (Ngân hàng)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ nhà ông Ánh Ngân hàng đến hết đất nhà ông Lương - Ấng ao Noong Bua	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Đường Đinh Văn Tý					
	Từ giáp đất ông Hợi Đợi đi Quang Huy đến ngã tư ông Ứn	1,3	1,2	1,0	1,0	1,0
3	Đường Quang Huy					
	Tuyến đường xăng dầu đi Bệnh Viện: Từ nhà ông Ứn đến nhà ông Hùng Sai giáp với đường nhánh Chợ mới (trừ các vị trí 1).	1,3	1,7	1,3	1,0	1,0
	Tuyến đường từ ngã tư Mo 2 đi xăng dầu: Từ ngã tư nhà ông Hùng đến giáp nhà ông An Mo 2 (trừ vị trí 1 đã có giá)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Tuyến đường từ ngã tư Mo 2 đi xăng dầu: Từ đất nhà ông An đến đất nhà ông Hoàng bản Mo 3	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Tuyến đường từ ngã tư Mo 2 đi xăng dầu: Từ nhà ông Hoàng Mo 3 đến ngã ba xăng dầu (trừ vị trí 1 đã có giá)	1,3	2,0	1,3	1,0	1,0
4	Xã Quang Huy					
	Đường khu đô thị hồ Noong Bua (trừ vị trí đã có giá)	1,0	1,0			
	Tuyến đường xung quanh hồ Noong Bua, xã Quang Huy	1,0	1,0	1,0		
5	Đường Tạ Xuân Thu					
	Đường khu đô thị Đông Phù Yên đến Trường Mầm non Hoa Hồng (trừ vị trí đã có giá)	1,3	1,5			
	Đường từ bản Mo 4 đi Nhà trẻ Hoa Hồng					
6	Xã Huy Bắc					
	Đường vành đai Huy Bắc (từ đài phun nước ngã tư Huy Bắc đến trường cấp II Huy Bắc cũ)	1,5	2,0	1,1	1,0	1,0

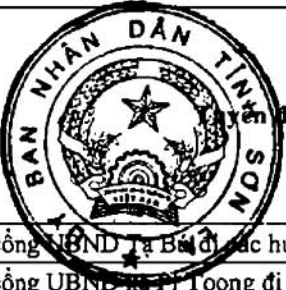
www.ThuVienPhapLuat.vn
Tel: +84-8-39803299


STT	 Tuyến đường; Trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
	Đường tỉnh lộ đi qua khu vực quy hoạch dân cư (trừ các vị trí đã có giá)	1,0	1,0	1,0		
	Đường huyện quản lý qua khu vực nông thôn	1,0	1,0	1,0		
7	Đường Mường Tác tiếp giáp QL 37 đến ngã tư đường rẽ vào trụ sở UBND xã Quang Huy	1,0	1,0	1,0		
8	Đường Quốc lộ đi qua khu quy hoạch dân cư (trừ các vị trí đã có giá)	1,0	1,0	1,0		
9	Đường tỉnh lộ đi qua khu vực quy hoạch dân cư (trừ các vị trí đã có giá)	1,0	1,0	1,0		
10	Đường huyện quản lý qua khu vực nông thôn	1,0	1,0	1,0		
11	Tuyến đường từ bến phà Vạn Yên (đoạn tiếp giáp QL 43) đến đường rẽ vào trụ sở UBND xã Bắc Phong	1,0	1,0	1,0		
I	HUYỆN SÔNG MÃ					
1	Xã Chiềng Khương					
1.1	Đường Quốc lộ 4G					
	Từ cửa hàng xăng dầu đến đường vào trường THPT Chiềng Khương	1,3	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đường đi trường THPT đến đất ông Thọ Ánh	1,3	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ giáp đất nhà ông Thọ Ánh đến hết đất ông Quyền (bản Hung Hà)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đất ông Quyền đến hết bản Thông Nhất	1,1	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đầu bản Híp đến hết bản Tiên Sơn	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Các bản khác còn lại	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
1.2	Các bản khác còn lại (không nằm trên tuyến đường Quốc lộ 4G)	1,0	1,0	1,0		
2	Xã Mường Sai					
2.1	Đường Quốc lộ 4G					
	TT xã: Từ giáp cầu bản Sai đến hết đất bản Tiên Chung (hướng đi Sông Mã)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ giáp cầu bản Sai đến hết đất trường THCS (hướng đi Sơn La)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Các bản khác còn lại	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2.2	Các bản khác còn lại (không nằm trên tuyến đường Quốc lộ 4G)	1,0	1,0	1,0		
3	Xã Chiềng Cang					
3.1	Đường Quốc lộ 4G					
	Từ đầu cầu Chiềng Cang qua cầu treo Mường Hung 100m	1,4	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đầu cầu cúng (bản Trung Châu) đến Quốc lộ 4G	1,7	1,3	1,0	1,0	1,0
	Các bản khác còn lại	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3.2	Các bản khác còn lại (không nằm trên tuyến đường Quốc lộ 4G)	0,8	1,0	1,0		
3.3	Từ ngã ba cầu cúng (bản Nhạ) đi 2 hướng 200m (hướng đi Sơn La và hướng đi Sông Mã)	1,7	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Xã Chiềng Khoang					
4.1	Đường Quốc lộ 4G					
	Từ cổng trụ sở UBND xã cũ (hướng đi Sơn La) đến hết đất nhà ông Hựu và Từ cổng trụ sở UBND xã cũ (hướng đi Sông Mã) đến hết đất nhà ông Hiếu	1,4	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ giáp đất nhà ông Hiếu đến hết đất trường tiểu học	1,5	1,0	1,0	1,0	1,0
	Ngã ba Bản Púng (từ đất nhà ông Cộn) đến hết đất nhà ông Vinh	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ giáp đất nhà ông Vinh đến hết đất nhà ông Thụy (ông Đà cũ)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Các bản khác còn lại	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4.2	Đường Nà Hạ - Mường Hung	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4.3	Các tuyến đường khác trên địa bàn xã Chiềng Khoang					
	Từ mét 21 đến nhà ông Long (tính từ QL 4G đi C3)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ mét 21 đến nhà ông Chú (tính từ Quốc lộ 4G đi C5)	1,1	1,0	1,0	1,0	1,0
4.4	Các bản khác còn lại (không thuộc các tuyến đường nêu trên)	1,0	1,0	1,0		
5	Xã Nà Nghịu					
5.1	Đường Quốc lộ 4G					
	Đất bản Quyết Tiến - Từ đất nghĩa trang liệt sỹ huyện hướng đi Sơn La đến hết địa phận Bản Quyết Tiến	1,1	1,0	1,0	1,0	1,0
5.2	Đường Lê Hồng Phong					

STT	 Yên đường; Trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
	Từ giáp đất ruộng trong liệt sỹ huyện đến đường vào điểm trường Hương Nghị	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đường vào điểm trường Hương Nghị đến hết đất nhà ông Sơn	1,1	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ giáp đất nhà ông Sơn đến hết địa phận xã Nà Nghịu (<i>hết đất nhà ông Ngọc</i>)	1,6	1,0	1,0	0,8	0,8
5.3	Đường mừng 8 tháng 3					
	Từ ngã 3 bản Trại giống đến hết đất Chi cục Thuế	1,4	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ giáp đất Chi cục Thuế đến hết đất bản Năng Cầu	1,1	1,0	1,0	1,0	1,0
5.4	Đường Hoàng Công Chất					
	Từ ngã ba bản Trại Giống đến hết đất bản Trại Giống	1,8	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ giáp đất bản Trại Giống (<i>đi hướng Mường Lằm</i>) đến đường lên trường mầm non Sao Mai	1,8	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đường lên trường mầm non Sao Mai đến hết đất bản Nà Nghịu I	2,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5.5	Đường Hoàng Văn Thụ					
	Từ đầu cầu cứng đến đường mừng 8 tháng 3	2,2	1,0	1,0	1,0	1,0
5.6	Từ đầu cầu treo đến giáp vị trí 1 đường mừng 8/3	2,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5.7	Đường Nà Nghịu - Chiềng Phung					
	Từ cầu Nà Hìn đến đường vào trụ sở UBND xã cũ	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đường vào trụ sở UBND xã cũ đến hết đất Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Trung tâm giáo dục thường xuyên	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5.8	Đường 115 (<i>Sông Mã - Bó Sinh</i>)					
	Từ hết địa phận bản Nà Nghịu I đến hết địa giới hành chính xã Nà Nghịu	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5.9	Các tuyến đường khác					
	Từ M21 hướng đi Nà Hìn - Phòng sài đến hết nhà ông Phan	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đường vào trụ sở Trại Giống đến hết đất bê bơi và đường rẽ từ đường Hoàng Công Chất đến sân bóng bản Nà Nghịu	2,5	1,3	1,0	1,0	1,0
5.10	Các bản khác còn lại	1,0	1,0	1,0		
6	Xã Huổi Một					
6.1	Đường Quốc Lộ 4G (<i>Sông Mã - Sốp Cộp</i>)					
	Từ công trụ sở UBND xã Huổi Một (<i>hướng đi Sốp Cộp</i>) đến hết đất nhà ông Trung Tĩnh và từ công trụ sở UBND xã Huổi Một đến hết đất nhà ông Minh (<i>hướng đi Sông Mã</i>)	1,4	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ giáp đất nhà Minh đến hết đất bản Pá Công	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Các bản khác còn lại	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
6.2	Đường Nà Hạ - Mường Hung	1,1	1,0	1,0	1,0	1,0
6.3	Các bản khác còn lại	1,0	1,0	1,0		
7	Xã Chiềng Sơ					
7.1	Đường 115 cũ (<i>Sông Mã - Bó Sinh</i>)					
	Từ công trụ sở UBND xã Chiềng Sơ (<i>hướng đi Sông Mã</i>) đến hết đất nhà ông Hùng và từ công trụ sở UBND xã Chiềng Sơ đến hết đất nhà ông Lê (<i>hướng đi Yên Hưng</i>)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
7.2	Đường 115 mới, địa phận xã Chiềng Sơ	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
7.3	Đường Nà Nghịu - Chiềng Phung					
	Từ bản Nà Sặng đến hết bản Nà Lóc	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
7.4	Các bản khác còn lại	1,0	1,0	1,0		
8	Xã Yên Hưng					
8.1	Tỉnh lộ 115					
	Từ công trụ sở UBND (<i>hướng đi Sông Mã</i>) đến hết đất ông Muôn và từ công trụ sở UBND (<i>hướng đi Mường Lằm</i>) đến hết đất nhà ông Pán	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Các bản khác còn lại	1,4	1,0	1,0	1,0	1,0
8.2	Các bản khác còn lại (<i>không nằm trên tuyến tỉnh lộ 115</i>)	-	1,0	1,0	1,0	
9	Xã Mường Lằm					
9.1	Tỉnh lộ 115					
	Từ giáp đất xã Yên Hưng đến suối Nậm Con	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ trụ sở UBND xã đến hết địa phận đất bản Mường Tợ theo đường Quốc lộ 12 mới	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0


STT	 đường; Trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
	Từ ban Đường Tự đến rạp phòng khám đa khoa	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ phòng khám đa khoa khu vực đến suối Huổi Dắt	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ suối Huổi Dắt đến điểm bưu điện văn hoá xã	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Điểm bưu điện văn hoá xã đến hết đất nhà ông Thoát	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Các bản khác còn lại	1,4	1,0	1,0	1,0	1,0
9.2	Các bản khác còn lại (không nằm trên tuyến Tỉnh lộ 115)	1,0	1,0	1,0		
10	Xã Bó Sinh					
	Các bản thuộc xã Bó Sinh trên tuyến đường 115	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
11	Xã Nậm Ty					
11.1	Đường Nà Nghịu - Chiềng Phung					
	Đoạn đường bê tông tại trung tâm xã	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Các bản khác còn lại trên tuyến đường	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
11.2	Các bản khác còn lại	1,0	1,0	1,0		
12	Xã Chiềng Phung					
12.1	Đường Nà Nghịu - Chiềng Phung					
	Từ điểm Bưu điện văn hoá xã (hướng đi Sông Mã) đến hết đất nhà ông Dân và từ điểm Bưu điện văn hoá xã (hướng đi Thuận Châu) đến hết đất nhà ông Hung	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Các bản khác còn lại trên tuyến đường	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
12.2	Các bản khác còn lại	1,0	1,0	1,0		
13	Xã Mường Hung					
	Từ đầu cầu treo đến hết đất nhà ông Dũng	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Đường Nà Hạ - Mường Hung	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Đường Từ đầu cầu cứng (địa phận xã Mường Hung) đến đường Nà Hạ - Mường Hung	1,8	1,0	1,0	1,0	1,0
	Các bản khác còn lại	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
PHẦN II. ĐẤT CỤM XÃ, TRUNG TÂM XÃ						
A	THÀNH PHỐ SON LA					
1	Xã Chiềng Ngần					
1	Đường Nguyễn Văn Cừ					
	Từ ngã ba UBND xã đến hết địa phận bản Híp	2,9	2,3	2,5	1,0	1,1
2	Đường Lê Hồng Phong					
	Từ ngã ba UBND xã đến ngã tư bản Ca Láp	1,4	2,0	1,5	1,1	1,5
	Từ ngã tư Ca Láp đến hết sân tập trường lái	1,8	1,7	1,5	1,0	1,1
	Từ ngã ba UBND xã đến ngã ba bản Phiêng Pát	1,5	1,7	1,5	1,1	1,5
3	Ngã ba chợ Phiêng Pát phạm vi 200 m đi 3 hướng	1,3	1,3	1,5	1,1	1,5
4	Các tuyến đường thuộc bản Dừm xã Chiềng Ngần từ 2,5 m trở lên	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Từ ngã tư bản Ca Láp đi hết công trường Trung cấp Văn hoá Nghệ thuật	1,3	1,3	1,0	1,0	1,0
6	Khu quy hoạch dân cư trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật (trừ vị trí 1 đã quy định tại mục 5 phần I)	1,4				
7	Đường Trần Phú					
	Từ ngã tư bản Ca Láp đi hết địa phận xã Chiềng Ngần đến (đỉnh dốc), theo hướng đi bản Thăm	2,0	1,0	1,0	1,0	1,0
II	Trung tâm các xã					
1	Chiềng Cọ, Chiềng Xôm, Chiềng Đen: Bán kính 500m tính từ trung tâm xã đi các hướng	1,7	2,0	1,1		
2	Đất khu vực trung tâm cụm dân cư xã, các ngã ba, ngã tư nơi giao thông đi lại thuận tiện (200 m đi các hướng)	1,7	2,0	1,1	1,0	1,3
3	Từ đường Quốc lộ 6 đến hết đất của trụ sở UBND xã Chiềng Cọ; Chiềng Đen, (trừ mục 1 và mục 2 nêu trên)	1,7	1,5	1,0		
4	Các tuyến đường nhánh từ 2,5 m trở lên (trừ mục 3)	1,5	1,0	1,0		
5	Các đường nhánh còn lại trong các xã nhỏ hơn 2,5 m	1,3	1,1	1,0		
III	Các bản thuộc phường có điều kiện như nông thôn					


STT	 Đến đường; Trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
1	Các đường nhánh thuộc các bản: Lay, Phung, Hẹo, Thảm, Giở, Pùa, Noong Đức, Tổ 7, Quỳnh Sơn, Sảng, Pắc Mạ phường Chiềng Sinh	2,0	2,0	2,0		
2	Các đường nhánh thuộc phường Chiềng An (trừ các bản: Bó, Cá, TK1, TK2, Cọ, Nà Ngựa, Bàn Hải)	2,0	1,5	1,0		
3	Các đường nhánh thuộc phường Chiềng Cơi (trừ tổ 2, 3, 4, bản Là, bản Buồn, bản Mé Ban, bản Pốt Luông)	1,0	1,1	1,0		
B	HUYỆN MAI SON					
1	Các đường nhánh xe con vào được (đường đất)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Các tuyến đường còn lại xe con vào được (đường bê tông)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
3	Đất ở thuộc địa bàn các xã còn lại của huyện	1,2	1,2	1,2		
C	HUYỆN QUỲNH NHAI					
I	Cụm xã Mường Giôn					
1	Từ danh giới trung tâm cụm xã Mường Giôn dọc theo đường 279 đi qua Phiêng Mọt (đến hết địa phận Quỳnh Nhai).	2,8	1,0	1,0	1,0	
2	Từ ranh giới trung tâm xã Mường Giôn đến ranh giới trung tâm xã Chiềng Khay (đường Mường Giôn đi Chiềng Khay)	2,7	1,0	1,0	1,0	
3	Đất trong trung tâm cụm xã Mường Giôn	2,7	1,0	1,0	1,0	
II	Cụm xã Chiềng Khay					
1	Đất trong Trung tâm cụm xã Chiềng Khay	2,7	1,0	1,0	1,0	
2	Từ ngã ba chợ đến hết trường học cấp I, II xã Chiềng Khay	2,7	1,0	1,0	1,0	
III	Cụm xã Chiềng Khoang					
1	Đọc đường Tỉnh lộ 107 tính từ ngã ba đi đường Nậm Ết (+500m) về phía đường đi Sơn La, (+1000m) về phía đường đi Nậm Ết đến cụm khuyến nông xã Chiềng Khoang (+500m) đi về phía huyện Quỳnh Nhai	1,7	1,0	1,0	1,0	
2	Các đoạn còn lại trong khu trung tâm cụm xã	1,3	1,0	1,0	1,0	
3	Đường 107 đoạn từ danh giới huyện Quỳnh Nhai-Thuận Châu đến ngã ba đường rẽ đi xã Nậm Ết cách 500m.	1,0	1,0	1,0	1,0	
4	Đường 107 đoạn từ cụm Khuyến nông xã Chiềng Khoang - 500m đến ngã ba Huổi Cuối + 500m	1,4	1,0	1,0	1,0	
IV	Xã Chiềng Bằng					
1	Từ ngã ba Huổi Cuối + 500m (về phía Sơn La) đến cây xăng Sơn Lâm (về phía trung tâm huyện lỵ Quỳnh Nhai)	1,4	1,0	1,0	1,0	
2	Đoạn từ ngã 3 Huổi Cuối + 500m (đường 107 đi UBND xã Chiềng Bằng)	1,0	1,0	1,0	1,0	
D	HUYỆN MƯỜNG LA					
I	Khu vực Trung tâm cụm xã Mường Bú và Lâm trường					
1	Từ cổng lâm trường hướng đi huyện Mường La					
	Từ cổng lâm trường đi 200m đầu	2,5	2,0	1,0	1,0	
	Từ tiếp 200m đến ngã 3 Mường Chùm	2,5	1,5	1,0	1,0	
	Từ ngã ba hướng đi xã Mường Chùm và huyện Mường La 300m	2,2	1,0	1,0	1,0	
2	Từ cổng lâm trường hướng đi Sơn La					
	Từ cổng lâm trường đến cổng qua đường hết nhà ông Mạnh Đào	4,2	3,5	1,0	1,0	
	Từ cổng qua đường hết nhà ông Mạnh Đào đến cổng qua đường hết nhà ông Cường Vui	4,2	3,5	1,0	1,0	
	Từ cổng qua đường hết nhà ông Cường Vui dọc theo tỉnh lộ 106 đến hết nhà ông Bua (ngã ba rẽ vào xã Mường Bú)	9,3	5,5	2,0	1,0	
	Từ hết nhà ông Bua (ngã ba rẽ vào xã) đến qua cầu Nậm Pàn 100m	4,0	3,1	1,6	1,0	
3	Các tuyến đường khác					
	Các tuyến đường có mặt đường lớn hơn 3m	1,0	1,0	1,0	1,0	
	Các tuyến đường có mặt đường nhỏ hơn 3m	1,0	1,0	1,0	1,0	
II	Đất trung tâm xã					
1	Từ cổng UBND xã Mường Chùm đi các hướng trục chính 1000m	3,1	4,2	2,0		
2	Từ cổng UBND xã Chiềng Hoa đi các hướng trục chính 300m	2,5	1,0	1,0		
3	Từ cổng UBND xã Ngọc Chiến đi các hướng trục chính 500m	7,5	10,0	2,0		
4	Từ cổng UBND xã Chiềng Lao đi các hướng trục chính 300m	2,5	2,8	2,0		


STT	 đường; Trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
5	Từ cổng UBND Tạ Bội đi các hướng trục chính 200m	1,3	1,0	1,0		
6	Từ cổng UBND Tạ Bội đi các hướng trục chính 800m	1,5	1,5	1,3		
7	Trung tâm xã Chiềng San đi 2 hướng trục chính 400m	1,7	1,0	1,0		
8	Cổng trụ sở UBND xã Nậm Păm mới đi 2 hướng 500m dọc theo trục đường chính	1,0	1,0	1,0		
9	Từ đầu cầu Nậm Trai xã Hua Trai đi các hướng trục đường chính 1.000m	2,0	1,3	1,0		
E	HUYỆN SÔNG MÃ					
1	Xã Mường Cai					
	Trung tâm Trụ sở UBND xã Mường Cai đi các hướng 200m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ cổng Đồn Biên phòng Mường Cai hướng đi thủy điện đến hết cửa xả và hướng về UBND xã đến hết đất nhà ông Thuồng	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Xã Nậm Mẩn					
	Từ cổng trụ sở UBND xã Nậm Mẩn về 2 phía 200m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Xã Pú Pầu					
	Từ cổng trụ sở UBND xã Pú Pầu về 2 phía 200m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Xã Chiềng En					
	Từ cổng trụ sở UBND xã Chiềng En về 2 phía 200m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Đường 115 địa phận xã Chiềng En	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Xã Đứa Mòn					
	Từ cổng trụ sở UBND xã Đứa Mòn về 2 phía 200m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Tuyến đường Mường Lâm - Đứa Mòn	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
F	HUYỆN YÊN CHÂU					
I	Cụm xã Phiêng Khoài					
1	Từ ngã ba trung tâm hướng Cò Nòi đến ngã tư lên trường cấp II-III (dài 290m)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ ngã tư cấp II -III đến đường vào C7 cũ (dài 100m)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ ngã ba C7 hướng Cò Nòi 1.200m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Từ ngã ba trung tâm hướng đi Hang Mon 200m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Từ mét 201 đến mét 600 hướng đi Hang Mon	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
6	Từ mét 601 đến mét 1.000 hướng đi Hang Mon	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
7	Từ ngã ba trung tâm đến hết đất đội thuế 190 m hướng đi Lao Khô	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
8	Từ đội thuế đến HTX dịch vụ chế biến chè hướng đi Lao Khô 120m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
II	Trung tâm xã Lóng Phiêng					
1	Từ nhà văn hoá bản Yên Thi hướng đi Hang Mon 1.300m và hướng đi Quốc lộ 6 1.015 m (dọc đường 103)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Đường vào bản Tái định cư Quỳnh Phiêng (từ đường 103 đi 500m)	1,0	1,0	1,0		
III	Trung tâm xã Yên Sơn					
1	Từ ngã ba (nhà ông Kha) đi hướng Bó Phương 200m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ ngã ba (nhà ông Kha) đi hướng Cò Nòi 200m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ ngã ba (nhà ông Kha) đến hết đất trường tiểu học Yên Sơn (650m) hướng đi Phiêng Khoài	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Từ ngã ba Đông Bầu hướng đi Kim Sơn 1;100m (hết đất nhà Thắng Quốc)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
IV	Trung tâm xã Chiềng Đông					
1	Từ cầu Chiềng Đông 1 đến cầu Chiềng Đông 2 (dọc quốc lộ)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ cầu Chiềng Đông 1 đến nhà ông Ủ Nhật cách 500 m (hướng đi Hà Nội)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ cầu Chiềng Đông 2 đến đường rẽ vào bản Chai cách 100m (hướng đi Sơn La)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
V	Trung tâm cụm xã Chiềng Sàng					
1	Từ ngã 3 vào bản Chiềng Sàng đi hướng Hà Nội (dọc quốc lộ 6) 730 m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ 731 m hướng đi Hà Nội đến ngã ba vào bản Đán (820m)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ ngã 3 vào bản Chiềng Sàng đi hướng Sơn La hết đất bản Chiềng Kim	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
VI	Trung tâm xã Chiềng Păn					
1	Từ ngã ba QL6 đi Chiềng Phú đến ngã ba QL6 đi Chiềng Thi dài 340 m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Đường từ ngã 3 Chiềng Phú đi hướng Hà Nội (qua ngã 3 Xốp Sạng 100m) dài 900m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0

STT	 ...đường; Trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
VII	Trung tâm xã Sập Việt					
1	Từ giáp đường chi nhánh đến ngã 3 đường vào nhà ông Hoa (<i>guong cầu cũ</i>)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ ngã 3 đường vào nhà ông Hoa (<i>guong cầu cũ</i>) đến ngã 3 vào bản Sai (<i>đọc Quốc lộ 6</i>)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Đoạn đường cầu sắt cũ	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
VIII	Trung tâm cụm xã Chiềng Hặc					
	Từ công cây xăng Doanh nghiệp Phương Thế Anh đến đường vào trụ sở xã Chiềng Hặc (<i>đọc Quốc lộ 6</i>)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
IX	Trung tâm xã Tú Nang					
1	Từ ngã ba Quốc lộ 6 đi Nà Khoang đến Cầu mới đi bản Tin Tộc	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Cầu mới đi bản Tin Tộc đến ngã 3 Quốc lộ 6 đi Chiềng Ban 100m (<i>đến công thoát nước</i>) hướng đi Hà Nội	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ ngã ba cầu Tà Làng đi Hà Nội 500 m, đi hướng Sơn La 300 m (<i>đọc QL6</i>)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
X	Trung tâm xã Chiềng On					
1	Trung tâm xã Chiềng On (<i>từ đất nhà Văn Tuyển đến hết trung tâm xã 640 m</i>)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ ngã ba Đông Bâu hướng đi Chiềng On + 50m (<i>hết đất nhà tình La</i>)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
XI	Trung tâm xã Viêng Lán					
1	Tuyến đường từ km 241 + 800 m đến km 242 + 200 m hướng đi Sơn La (<i>từ hết đất nhà bà Thủy Khóm đến hết đất nghĩa trang liệt sỹ huyện</i>).	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Tuyến đường từ km 242 + 200m đến km 242 + 600 m hướng đi Sơn La (<i>từ hết đất nghĩa trang liệt sỹ huyện đến hết đất nhà ông Toàn Bình</i>).	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
XII	Trung tâm xã Chiềng Khoi					
	Từ ngã ba đi Thao trường bản đến ngã ba Trường THCS (<i>bản Pút</i>)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã ba Trường THCS đi các hướng 300m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
G	HUYỆN BẮC YÊN					
1	Từ cửa Pom Đồn đến suối Pót + 300m xã Mường Khoa	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Trung tâm cụm bản Sập Việt, xã Tạ Khoa	1,0	1,0			
3	Trung tâm cụm xã Pắc Ngà	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Cụm xã Làng Châu	4,5	4,5	4,5	4,5	4,5
H	HUYỆN PHÙ YÊN					
I	Xã Gia Phù					
1	Trung tâm ngã ba Gia Phù đi 3 hướng					
	Đi Vạn Yên 200m (<i>đến hết đất nhà ông Dư Nho</i>)	1,8	1,8	1,8	1,8	1,8
	Đi Vạn Yên từ mét 201 (<i>đến nhà ông Việt Phổ Mời xã Gia Phù</i>)	1,7	1,4	1,4	1,4	1,4
	Đi Bắc Yên 150m (<i>đến hết đất nhà ông Thịnh Toàn</i>)	1,8	1,8	1,6	1,6	1,6
	Đi Phù Yên 150 m (<i>đến cầu suối Bùa</i>)	1,8	1,8	1,2	1,2	1,2
2	Từ mét 151 đến mét 441 (<i>giáp Trạm Y tế</i>)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
3	Từ giáp Trạm Y tế đến cầu suối Công (<i>từ mét 442 đến mét 1292</i>)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
4	Đường mở mới thị tứ Gia Phù, từ đất nhà bà Oanh đến tiếp giáp đường QL đi Vạn Yên (<i>trừ 20 m vị trí hai đầu đường đã có giá</i>)	1,8	1,8	1,8		
II	Xã Mường Cơi					
1	Trung tâm ngã ba đi 4 hướng					
	Đi Phù Yên cách 150m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ mét 151 đến mét 291 (<i>đường vào bản suối Bì</i>)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Đi Yên Bái 150m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Đi Hà Nội 120m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Từ đường Quốc lộ 37 đến công trường Phổ thông cơ sở Mường Cơi (<i>trừ vị trí tại điểm 1</i>)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Đường nhánh đi UBND xã Mường Cơi (<i>trừ vị trí 1 đã có giá</i>)	1,2	1,2	1,2	1,2	
III	Khu Xường chè					
1	Từ công xưởng chè đi 2 hướng					
	Đi Hà Nội đến cầu Xường chè	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2

STT	Đường; Trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
	Đi Phủ Yên cách 150m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Ngã ba đường đi Tân Lang đi 2 hướng					
	Đi Hà Nội cách 100m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Đi Phủ Yên cách 100m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
IV	Xã Mường Do (từ cổng trường cấp I+II đi 2 hướng)					
1	Đi Phủ Yên cách 200m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Đi bản Lăn đến cửa hàng Thương nghiệp	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
V	Xã Huy Tân (từ trung tâm đi 5 hướng)					
1	Đi bản Lềm cách 100m	1,3	1,3	1,3	1,3	1,3
2	Đi bản Puôi cách 100m	1,3	1,3	1,3	1,3	1,3
3	Đi bản Chăm Chài cách 100m	1,3	1,3	1,3	1,3	1,3
4	Đi hướng đèo Ban cách 100m	1,3	1,3	1,3	1,3	1,3
5	Đi trường cấp I+II cách 100m	1,3	1,3	1,3	1,3	1,3
VI	Xã Mường Thái (ngã ba Mường Thái đi 3 hướng)					
1	Đi Phủ Yên cách 150m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Đi Hà Nội cách 150m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
3	Đi vào trụ sở UBND xã cách 150m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
VII	Xã Tân Lang					
1	Đi vào ngã ba bản Diệt cách 100m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Đến suối đi xã Mường Lang cách 100m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
3	Từ cổng trường cấp 3 Tân Lang đi hướng Sông Mưa 100m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
4	Từ cổng trường cấp 3 Tân Lang đi hướng UBND xã 100m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
5	Từ cổng UBND xã Tân Lang đi hướng Sông Mưa 100m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
6	Từ cổng UBND xã Tân Lang đi hướng QL 32 100m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
VIII	Xã Tân Phong (từ trung tâm xã đi hai hướng)					
1	Đi bến phà cách 150m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Đi Phủ Yên 150m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
IX	Xã Huy Hạ (ngã ba Huy Hạ đi 3 hướng)					
1	Đi Sơn La đến đầu cầu bản Trò	2,5	2,3	1,9	1,9	1,9
2	Đi Hà Nội đến đường rẽ vào bản Kim Tân	3,3	3,3	3,3	3,3	3,3
3	Đi tỉnh lộ 114 qua cổng trại Yên Hạ 150 m	1,2	1,2	1,4	1,3	1,2
X	Xã Huy Thượng (ngã ba Huy Thượng đi 3 hướng)					
1	Đi Sơn La đến trạm cấp nước (QL37)	2,5	1,5	1,5	1,5	1,5
2	Đi Hà Nội cách 300m (QL 37)	1,8	1,3	1,3	1,3	1,3
3	Đi vào xã Huy Tân 150m (tỉnh lộ 114)	1,7	1,3	1,3	1,3	1,3
I	HUYỆN SỚP CỘP					
I	Đường trung tâm xã Sốp Cộp					
1	Từ đầu cầu Nậm Lạnh (nhà nghỉ Phương Hoa) đến hết đất nhà ông Quảng Văn Phương Bí thư Đảng ủy xã Sốp Cộp, hướng Sốp Cộp - Nậm Lạnh phía bên trái đường	1,2	1,2	1,2	1,2	1,0
2	Từ mét 17,4 hết đất nhà ông Tông Văn Thạch đến hết đất nhà ông Quảng Văn Phương, hướng đi Nậm Lạnh (bên phải đường)	1,2				
3	Từ hết đất nhà ông Quảng Văn Phương Bí thư Đảng ủy xã Sốp Cộp đến cổng trường Tiểu học hướng Sốp Cộp đi Nậm Lạnh hai bên đường	1,1	1,1	1,1	1,1	1,0
4	Từ cổng trường Tiểu học đến hết nhà máy nước hướng Sốp Cộp - Nậm Lạnh, hai bên đường	1,2	1,2	1,2	1,2	1,0
5	Từ ngã 3 nhà ông Tông Văn Thạch hướng đi Dôm Cang đến mốc D7 (ngã tư đi UBND huyện) hai bên đường.	1,5				
6	Từ ngã tư D7 đến hết đất Trạm y tế xã Sốp Cộp hướng đường cũ đi Dôm Cang hai bên đường	1,1	1,1	1,1	1,1	1,0
7	Từ Trạm y tế xã Sốp Cộp (theo đường cũ đi Dôm Cang) đến hết đất nhà ông Trần Văn Hiện hai bên đường	1,1	1,1	1,1	1,1	1,0


STT	 Đường; Trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
8	Từ D7 hướng 30 mét (hướng đi UBND huyện) đến D1 hai bên đường	1,1	1,1	1,1	1,1	1,0
9	Từ cầu sắt Nậm Lạnh (hướng đi Sông Mã) đến cây xăng 326 hai bên đường	1,1	1,1	1,3	1,5	1,0
10	Từ cây xăng 326 (hướng đi Sông Mã) đến đầu cầu Nậm Ca hai bên đường	1,2	1,2	1,2	1,2	1,0
11	Từ cầu Nậm Ca đến hết đất trụ sở Lâm trường hai bên đường	1,2	1,2	1,2	1,2	1,0
12	Từ ngã ba cầu Nậm Ca (trụ sở Đội quản lý đô thị) rẽ phải đến hết đất Bệnh viện mới, hai bên đường	1,1	1,1	1,1	1,1	1,0
13	Từ ngã ba bệnh viện đến hết đất nhà ông Lò Văn Năng (từ mét 0 đến 170m) hướng đi Mường Và hai bên đường.	1,2	1,2	1,2	1,2	1,0
14	Từ trụ sở UBND xã Sốp Cộp (cũ) đến giáp đất Ngân hàng chính sách xã hội huyện, hai bên đường (đường bản)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,0
15	Từ mét 21 (đất nhà ông Vi Văn Nghịch) theo đường quy hoạch từ D46C - D84 hai bên đường	1,2	1,2	1,2	1,2	1,0
16	Từ D3 hướng đường đi Nà Phe đến D61 phía bên phải đường	1,2	1,2	1,2	1,2	1,0
17	Từ D3 đến D59 (phía bên trái đường xuống Nà Phe)	1,5				
18	Từ mét 25 hết thửa đất số 9 (D43) đường 15m đến hết mét 50 (D42) hai bên đường	1,0				
19	Từ D2 Ban quản lý dự án đường quy hoạch 9,5m hướng đi D42	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
20	Từ hết đất nhà ông Quảng Văn Phụng đến ranh giới đất nhà ông Vi Văn Hồng, phía bên phải đường	1,2	1,2	1,2	1,2	1,0
21	Từ hết đất nhà ông Lò Văn Thoát đến hết đất nhà ông Lương Văn Bình D77 hai bên đường	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
22	Từ D3 ngã tư Kho Bạc đến D28 (cạnh Trường cấp III), hai bên đường	1,2	1,2	1,2	1,2	1,0
23	Từ D43 đi D48 (mét 0 đất ông Vi Văn Thanh đến hết đất Trường Mầm non Hoa Phượng Đỏ) hai bên đường	1,2	1,2	1,2	1,2	1,0
24	Từ mét 20 D16 đi D18 đến hết đất nhà bà Tông Thị E hai bên đường	1,2	1,2	1,2	1,2	1,0
25	Từ mét 20 D16 đi D15 (từ đất Ngân hàng An Bình đến D15), hai bên đường	1,5	1,5			
26	Từ mét 0 đất nhà bà Phạm Thị Thủy đến nhà công vụ Chi cục thi hành án (khu mốc D15-D16 đường 5m) phía bên phải đường	1,5				
27	Từ D9 đầu cầu cứng qua suối Nậm Lạnh đến ngã ba đường cũ, mới (cây xăng 326) hai bên đường	1,0	1,0			
28	Từ ngã ba nhà khách UBND huyện D26-D15-D1-D41 hướng đi Nà Phe, hai bên đường	1,5	1,5	1,5	1,5	1,0
29	Từ ngã tư D7 (cây xăng) đến mốc D8 hướng đi Sông Mã hai bên đường	1,0	1,0	1,0	1,0	
30	Tuyến D20 đi D21 đường 9,5m khu vực lô 23, 24 giáp với lô quy hoạch số 57 phía bên trái đường	1,0				
31	Tuyến D5 đi D45 theo quy hoạch đường 9,5m (từ đất đài truyền hình đến hết đất nhà ông Quảng Văn Thịnh), phía bên trái đường	1,1	1,1	1,1	1,1	1,1
32	Tuyến D6 đi D18; tuyến D18 đi D29 theo quy hoạch đường 9,5 m (từ giáp đất Ngân hàng chính sách đến hết đất đội Chi cục Thuế huyện; từ cây me nhà bà E đến hết đất nhà ông Tâm Phụng) hai bên đường	1,1	1,1	1,1	1,1	1,1
II Đường khu tái định cư D77-D78-D79-D29-D30						
1	Từ đất nhà bà Vi Thị Lê đến hết đất nhà ông Trần Công Lực (đường 7m đi khu dân cư) hai bên đường	1,5				
2	Từ mét 21,5 D78 đường 7 m đến mét 46 (giáp đất nhà ông Cẩm Duy Vinh) hai bên đường hướng ra đường chính đi Nậm Lạnh.	1,5				
3	Từ mét 17,8 đất nhà ông Vi Văn Muôn đường 5 m đến mét 54,5 (giáp đất nhà ông Lò Văn Tinh) hướng ra đường chính đi Nậm Lạnh hai bên đường.	1,5				
4	Từ mét 15,9 đến hết đất nhà ông Tông Văn Cường đến hết đất nhà ông Vũ Văn Đông (Hàng) bên trái đường hướng ra đường chính 21m đường đi Sốp Cộp-Nậm Lạnh	1,5				
5	Từ mét 15 hết đất nhà ông Lương Văn Bình đến nhà ông Vũ Văn Mạnh (Thêu) bên trái đường hướng ra đường chính 21m đường đi Sốp Cộp-Nậm Lạnh	1,1				
6	Từ đất nhà ông Lò Văn Thoát đến hết đất nhà ông Lương Văn Bình (D78 đi D77) đường 7m hai bên đường	1,1				
III Đường khu tái định cư D18-D19-D78-D79						
1	Từ hết đất nhà ông Trần Công Lực mét 16,3 (D78) phía bên phải đến mét 50,5 đến hết đất nhà bà Ngô Thị Yến (hướng D18).	1,5				

STT	 Đường; Trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
2	Từ hết đất nhà ông Phan Chính Thân mét 18,4 (D19) phía bên trái đường đến hết đất nhà ông Tống Văn Sơn (hướng D18).	1,5				
3	Từ hết đất nhà bà Tống Thị Ninh mét 17 (đường lộ 5 mét) đến hết đất nhà ông Nguyễn Văn Trường hai bên đường.	1,5				
IV Các tuyến đường khu tái định cư Nà Phe						
1	Từ ngã tư nhà ông Vũ Văn Quang (Kiểu) đến hết đất nhà ông Vũ Văn Quân (Nhàn) hai bên đường	2,0				
2	Từ ngã tư D61 đường 15m từ mét 18 đến hết mét 105 nhà ông Đỗ Văn Thiết đến hết đất nhà ông Bùi Văn Quang (Trang) hướng đi Trung tâm giáo dục thường xuyên hai bên đường.	2,0				
3	Từ đất nhà ông Hà Văn Dân đến hết đất nhà ông Nguyễn Thanh Hải hướng đi Trung tâm giáo dục thường xuyên hai bên đường	2,0				
4	Từ đất nhà ông Trần Danh Khiêm đến hết đất nhà ông Chu Văn Hưng hướng đi Trung tâm giáo dục thường xuyên hai bên đường	2,0				
5	Từ đất nhà ông Quảng Văn Soạn đến hết đất nhà ông Vi Văn Ngọc đường 9,5m hướng đi khu dân cư hai bên đường	2,0				
6	Từ đất nhà bà Hoàng Thị Chính đến D63 đường 9,5m hai bên đường	2,0				
7	Từ đất nhà ông Lò Văn Triển đến hết đất nhà bà Lò Thị Kim đường 9,5m hướng đi khu dân cư bên phải đường	2,0				
8	Từ đất nhà ông Lò Văn Hợi đến hết đất nhà ông Nguyễn Thành Trung (Nga) hướng đi D60 bên trái đường	2,0				
9	Từ mét 20,5 (D59) hướng đi D58 (phía bên trái đường lộ quy hoạch 9,5 m)	2,0				
10	Từ D60 đường 15m hướng đi D38 (hai bên đường)	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
11	Từ D37-D38 (khu trường nội trú), hai bên đường	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
12	Từ đất nhà ông Hà Huy Thắng đến hết đất nhà ông Vàng A Hù (khu vực mốc D60-D38, đường quy hoạch 10m), hai bên đường	2,0				
13	Từ nhà ông Ngô Xuân Trinh đến hết đất nhà bà Hà Thanh Hoa (khu mốc D60-D38, đường quy hoạch 7m), hai bên đường	2,0				
V Các tuyến đường khu vực lô 57						
1	Từ D8-D9 (đầu cầu cứng qua suối Nậm Lạnh) hướng đi Sông Mã, phía bên phải đường	2,5				
2	Từ D8-D20 đường 21m (tính từ mét 35,8 ranh giới giữa thửa đất số 1 và thửa số 33) phía bên trái đường	3,0				
3	Từ D9-D21 đường 9,5m (tính từ mét 35,8 ranh giới giữa thửa đất số 18 và thửa số 19) phía bên trái đường	4,0				
4	Đường quy hoạch 10,5m từ mét 20 đến hết mét 50 (tính từ ngã ba đường trên trục D8-D20 vào hướng ra đường D9-D21) hai bên đường	4,0				
5	Các tuyến đường quy hoạch lô số 23,34 áp dụng theo giá tương ứng giá các đoạn từ D8 - D20, D9 - D21 và giá đường quy hoạch 10,5m nêu trên	1,0				
VI Các đoạn đường ven trung tâm xã Sốp Cộp						
1	Từ cổng qua đường đi M.Và khu bán Nà Dia (từ mét 0 đến hết mét 450 ao nhà ông Tống Văn Dịn đến hết đất nhà ông Vi Văn Pành, hai bên đường).	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ cầu Nậm Ban đất Nhà ông Lò Văn Tinh đến hết đất nhà ông Lương Văn Thành đường đi Dôm Cang, hai bên đường.	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ nhà Ông Nguyễn Văn Mạnh đến đội sản xuất số 4 hướng đi Nà Sài hai bên đường	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Từ nhà ông Lò Văn Thành (bản Co Pông) đến hết đất nhà ông Tống Văn Dũng hướng đi bản Nà Lốc hai bên đường	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Từ nhà ông Lương Văn Xuân đến hết đất nhà ông Tống Văn Thiên hướng đi bản Nà Lốc hai bên đường	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
6	Từ nhà ông Tống Văn Đại (bản Ban) đến hết đất nhà văn hóa bản Nà Nó hai bên đường	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
7	Từ đất nhà bà Lò Thị Thom (bản Ban) đến đất nhà ông Vi Văn Điền (bản Pe) hướng đi bản Huối Pe, bản Pe hai bên đường	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
8	Các đoạn còn lại xe con, xe công nông vào được hai bên đường.	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
VII Xã Mường Và						
1	Từ cổng qua đường (giáp nhà ông Lương Xuân Thiêm) đến ngã ba Nậm Lạnh đi 200m hướng đi xã Nậm Lạnh	1,1	1,1	1,1	1,1	1,1

STT	 ...ên đường; Trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
2	Từ ngã ba Nậm ... đến hết đất trường cấp I-II hai bên đường	1,1	1,1	1,1	1,1	1,1
VIII Xã Mường Và						
1	Từ đầu cầu treo đi 200m (về xã Mường Và) đến hết trụ sở UBND xã hai bên đường	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ hết đất trụ sở UBND xã đến ngã ba đi bản Cống, Nà Khi đến hết đất nhà ông Lò Văn Tuấn (Chu tịch UBND xã) hướng bản Cống và 500m hướng đi Nà Khi hai bên đường	1,3	1,3	1,1	1,0	1,0
IX Xã Púng Bính						
1	Từ nhà ông Lò Văn Xuân đến quán ông Tông Văn Đoàn hai bên đường.	1,2	1,2	1,1	1,1	1,1
2	Từ quán nhà ông Quảng Văn Thạch đến hết trường tiểu học Huổi Hay hai bên đường.	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
3	Từ nhà ông Tông Văn Hiêng (bản Liêng) đến hết đất quán ông Lò Văn Phòng (bản Cọ) hai bên đường.	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
X	Các xã, các bản còn lại	1,2	1,2	1,2		
K HUYỆN THUẬN CHÂU						
I	Đất trung tâm cụm xã, trung tâm xã về các hướng 100m (chưa nêu ở Bảng 6)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
L HUYỆN VÂN HỒ						
I Quốc lộ 6 hướng đi Sơn La						
1	Từ giáp địa phận tỉnh Hoà Bình theo hướng đi Sơn La đến Km 170 + 400m (hết đất nhà ông Tráng A Sính)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ Km 170 + 400m (hết đất nhà ông Tráng A Sính) đến Km 173 + 400m (hết đất khu dân cư bản Bó Nhàng)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ Km 173 + 400m (hết đất khu dân cư bản Bó Nhàng) đến Km 176 + 800m (đường rẽ vào bản Chiềng Đi I)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Từ Km 176 + 800m (đường rẽ vào bản Chiềng Đi I) đến giáp đất thị trấn Nông trường Mộc Châu	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
II Quốc lộ 43						
1	Từ giáp đất xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu đến giáp đất xã Hua Păng, huyện Mộc Châu	1,0	1,0			
III Tỉnh lộ 101						
1	Từ Quốc Lộ 6 đến tỉnh lộ 101A	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ tỉnh lộ 101A đến hết đất quy hoạch bệnh viện huyện Vân Hồ	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ hết đất quy hoạch bệnh viện đến ngã ba bản Đoàn Kết, xã Chiềng Khoa cách 20m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Từ ngã ba bản Đoàn Kết cách 20m đến ngã ba đi xã Mường Men + 100m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Từ ngoài phạm vi ngã ba đi Mường Men +100m đến đỉnh dốc 3 tầng (biển Pano tuyên truyền về môi trường)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
6	Từ đỉnh dốc 3 tầng (biển Pano tuyên truyền về môi trường) đến nhà bia tưởng niệm xã Tô Múa (trung tâm xã Tô Múa)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
7	Từ nhà bia tưởng niệm xã Tô Múa đến chợ Hang Miếng	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
IV Tỉnh lộ 101A						
1	Từ giáp đất Thị trấn Nông trường huyện Mộc Châu đến cách công chào tiểu khu Sao Đỏ + 100m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ cách công chào tiểu khu Sao Đỏ + 100m đến trung tâm trụ sở UBND xã Vân Hồ +300m (trung tâm xã Vân Hồ)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ phạm vi ngoài 300m Trung tâm trụ sở UBND xã Vân Hồ đến đường Quốc lộ 6 (ngã ba bản Lóng Luông)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
V Tỉnh lộ 102						
1	Từ ngã tư bản Bó Nhàng, xã Vân Hồ (QL 6) theo hướng đi xã Xuân Nha đến hết khu dân cư bản Bó Nhàng II (chân dốc đá)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ hết đất khu dân cư bản Bó Nhàng II (chân dốc đá) đến giáp đất trường THCS xã Chiềng Xuân	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ trường THCS xã Chiềng Xuân đến đầu cầu bản Suối Quanh (Trung tâm xã Chiềng Xuân)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0



STT	Đường; Trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
4	Từ đầu cầu Suối Quanh đến giáp đất xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
VI	Quốc Lộ 6 hướng đi xã Pa Cò, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình					
1	Từ ngã ba Quốc lộ 6 (bản Co Chàm, xã Lóng Luông) đến hết đất xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
VII	Quốc 43 đi trung tâm xã Chiềng Khoa					
1	Từ Quốc lộ 43 đến công nhà máy chè Đại Thành	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ công nhà máy chè Đại Thành đến ngã ba bản Đoàn Kết	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
VIII	Tỉnh lộ 101 đi trung tâm xã Suối Bàng					
	Từ ngã ba tỉnh lộ 101 hướng đi bản Liên Hưng + 100m					
1	Từ đường tỉnh lộ 101 đến công nhà máy chè Tô Múa	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ công nhà máy chè Tô Múa đến hết đất khu dân cư bản Liên Hưng	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ hết đất khu dân cư bản Liên Hưng xã Tô Múa đến cách trung tâm trụ sở UBND xã Suối Bàng 200m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Từ Trung tâm trụ sở UBND xã Suối Bàng về mỗi hướng 200m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Từ cách Trung tâm trụ sở UBND xã Suối Bàng 200m đến Bến Lồi	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
IX	Tỉnh lộ 101 đi xã Liên Hòa					
1	Từ tỉnh lộ 101 đến cầu Song Khùa	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ cầu Song Khùa đến ngã ba đường rẽ đi Liên Hòa (Trụ sở UBND xã Song Khùa) cách 100 m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ Trung tâm Trụ sở UBND xã Song Khùa về ba hướng 100m (ngã ba; Trung tâm xã Song Khùa)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Từ cách Trung tâm trụ sở UBND xã Song Khùa 100m đến cách Trung tâm trụ sở UBND xã Liên Hòa 200m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Từ Trung tâm trụ sở UBND xã Liên Hòa cách 200m về hai hướng (Trung tâm xã Liên Hòa)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
6	Từ trung tâm UBND xã Liên Hòa + 200m đến hết đường nhựa	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
X	Đường tỉnh lộ 101 đi xã Mường Men					
1	Từ ngã ba đi xã Mường Men + 100 m đến cách trung tâm xã Mường Men 200 m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ trung tâm trụ sở UBND xã Mường Men đi các hướng 200 m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
XI	Đường 102 đi xã Tân Xuân					
1	Từ tỉnh lộ 102 đến cách trung tâm trụ sở UBND xã Xuân Nha 100m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ cách trung tâm Trụ sở UBND xã Xuân Nha 100m đến hết đất khu dân cư bản Tun + 100m (trung tâm xã Xuân Nha)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ ngoài phạm vi ngã ba bản Tun +100m đến cầu Tân Xuân	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Từ cầu Tân Xuân đến hết trường mầm non Tân Xuân (Trung tâm xã Tân Xuân)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Từ hết đất Trường Mầm non xã Tân Xuân hướng đi bản Cột Mốc đến hết đường bê tông	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
6	Từ đầu cầu Tân Xuân hướng đi huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
XII	Xã Chiềng Yên					
1	Từ QL6 mới đến đường QL6 cũ (qua bản Nà Bai)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Trung tâm Trường THCS xã Chiềng Yên về 2 phía 100m (QL6 cũ)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Trung tâm trụ sở UBND xã Chiềng Yên về 2 phía 100m (QL6 cũ, trung tâm xã Chiềng Yên)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Các đoạn đường khác thuộc QL6 cũ	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Đường du lịch xã Chiềng Yên (đi bản Phụ Mẫu)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
XIII	Đường nội thị trong khu trung tâm hành chính - chính trị huyện Vân Hồ					
1	Đường đôi 31,5m (mặt cắt 2-2)	6,0	8,3			

STT	 Tuyến đường; Trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
2	Đường 23,5m (mặt cắt 3-3)	6,3	8,0			
3	Đường 16,5m (mặt cắt 4-4)	6,7	7,5			
4	Đường 13,5m (mặt cắt 5-5)	4,0	3,3			
5	Đường 11,5m (mặt cắt 6-6)	5,0	3,3			
6	Các tuyến đường hiện trạng khi chưa xây dựng mới theo quy hoạch trung tâm hành chính - chính trị huyện Vân Hồ tại các tiểu khu Sao Đỏ 1, Sao Đỏ 2 và bản Suối Lìn	5,0	3,3	1,2	1,2	1,2
XIV	Các loại đường khác ở các xã xe tải nhỏ đi được đã được cứng hóa	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0




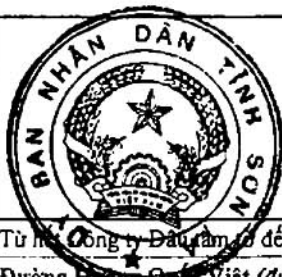
BẢNG 02 - HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ

Đính kèm theo Quyết định số: 19/2018/QĐ-UBND ngày 11/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La

STT	Đường phố	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
A	THÀNH PHỐ SON LA					
I	Các ngã ba, ngã tư					
1	Ngã tư Cầu Trắng					
	Từ trung tâm đi: Hướng đi đường Chu Văn Thịnh đến hết Ngân hàng Nông nghiệp; Hướng đi đường Nguyễn Lương Bằng đến ngõ số 4 (hết nhà số 46 đường Nguyễn Lương Bằng); Hướng đi đường Điện Biên đến Cầu Trắng; Hướng đi đường Trường Chinh đến hết nhà số 47 đường Trường Chinh (ngõ rẽ vào quán hát Loan Trạ).	2,1	1,7	1,3	2,1	2,0
2	Ngã ba Tô Hiệu					
	Từ trung tâm đi: Đường Điện Biên hướng đi Hà Nội đến cầu Trắng; Đường Điện Biên hướng đi Điện Biên đến hết Bảo hiểm Viễn Đông; Đường Tô Hiệu đến hết Chi nhánh Ngân hàng Nông Nghiệp.	2,2	2,1	1,3	2,0	2,0
3	Ngã tư đường Nguyễn Lương Bằng giao với đường 3/2 (Ngã tư chợ 7/11)					
	Từ trung tâm đi: Đường 3/2 hướng đi đến Công ty Điện Lực Sơn La đến ngõ số 02 (hết nhà số 136 đường 3/2); Đường 3/2 hướng đi đường Trường Chinh đến phố Mai Đắc Bản; Đường Nguyễn Lương Bằng hướng đi ngã ba Quyết Thắng đến ngõ số 14 (hết nhà số 168 đường Nguyễn Lương Bằng); Đường Nguyễn Lương Bằng hướng đi ngã tư Cầu Trắng đến phố Giảng Lắc.	2,3	2,2	1,4	2,0	2,0
4	Ngã ba Quyết Thắng					
	Từ trung tâm đi: Hướng đi đường Nguyễn Lương Bằng đến đường rẽ vào Đài truyền hình Sơn La; Hướng đi đường Trần Đăng Ninh đến ngõ số 07 (đường rẽ vào Tiểu đoàn 1 (K4)); Hướng đi đường Trường Chinh đến Chi cục quản lý thị trường (hết nhà số 177 đường Trường Chinh).	2,3	2,2	1,4	2,0	2,0
5	Ngã tư Công an thành phố (ngã tư Bưu điện Chiềng Lê cũ)					
	Từ trung tâm đi: Hướng đi đường Chu Văn Thịnh đến cầu Nậm La; Hướng đi đường Hoa Ban đến UBND thành phố; Hướng đi đường Lò Văn Giá đến đường rẽ vào nhà văn hóa tổ 2 phường Chiềng Lê; Hướng đi đường Tô Hiệu đến số nhà 183 (ngõ rẽ từ đường Tô Hiệu đến đường Lê Thái Tông).	2,3	2,5	1,6	2,1	2,0
6	Ngã tư đường Tô Hiệu giao với đường cách mạng tháng 8 (ngã tư Công an phòng cháy chữa cháy)					
	Từ trung tâm đi: Hướng đi phố Xuân Thủy đến phố đồi Khau cạ; (phố Xuân Thủy), Hướng đi ngã tư Công an thành phố đến ngõ số 05 Tô Hiệu (giáp Rạp hát Suối Reo); Hướng đi ngã tư Tô Hiệu đến hết Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La; Hướng đi đường Cách mạng tháng 8 đến Ngõ vào Chiềng Vàng II (đến hết số nhà 57 Cách mạng tháng 8).	2,3	2,2	1,6	2,1	2,0
II	Các ngã ba, ngã tư (phạm vi 250m tính từ trung tâm đi các hướng)					
1	Ngã ba đường Lê Duẩn giao với đường Hùng Vương (ngã ba Trại trẻ mồ côi cũ)	1,9	1,8	1,4	3,0	2,2
2	Ngã ba đường Hùng Vương giao với đường đi Sông Mã (ngã ba Mai Sơn)	2,0	2,1	1,1	1,3	1,3
3	Ngã tư đường Hùng Vương giao với đường Lê Quý Đôn (ngã tư Ngân hàng Chiềng Sinh cũ)	2,0	2,1	1,1	1,3	1,3
4	Ngã ba đường Lê Duẩn giao với đường Lê Trọng Tấn (khu Nông Đức Chiềng Sinh)	2,0	2,4	1,3	1,5	1,3
5	Ngã tư đường Lê Duẩn giao với đường Trần Phú (ngã tư cơ khí mới)	4,0	4,0	1,5	2,0	1,6
6	Ngã ba đường Lê Duẩn giao với đường Lê Quý Đôn (bàn Càng Chiềng Sinh)	4,0	4,0	1,5	2,0	1,6
7	Từ trung tâm ngã ba đường rẽ vào Trường Chính trị tỉnh Sơn La (chợ Công ty cấp 2) hai hướng Sơn La - Hà Nội 150 m	1,8	2,2	1,4	2,0	1,3
III	Các tuyến đường (trừ các điểm ghi tại Mục I, II)					
1	Đường Tô Hiệu					
	Từ ngã ba Tô Hiệu đến ngã tư Công an thành phố (ngã tư bưu điện Chiềng Lê cũ)	2,0	2,1	1,4	3,0	1,4
2	Đường Lò Văn Giá					
	Từ ngã tư Công an thành phố (ngã tư bưu điện Chiềng Lê cũ) đến hết Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La	2,0	2,0	2,0	2,0	1,4
	Từ hết Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La đến đầu cầu bản Cá.	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
3	Đường Chu Văn Thịnh					
	Từ cầu Trắng đến ngã ba rẽ vào Sở Giáo dục và Đào tạo (đường Thanh Niên)	2,4	2,5	2,0	3,3	1,4
	Từ ngã ba rẽ vào Sở Giáo dục và Đào tạo (đường Thanh Niên) đến cầu Nậm La	2,2	2,0	1,3	2,1	1,0

www.ThuVienPhapLuat.vn
Tel: +84-8-3930 3279 *
LawSoft *

STT	 Đường phố	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
4	Đường Trường Chinh					
	Từ ngã tư Cầu Tráng đến phố Giảng Lắc	2,1	2,0	1,6	2,0	2,0
	Từ phố Giảng Lắc đến ngã ba Quyết Thắng	2,1	1,7	1,6	2,0	2,0
5	Đường Trần Đăng Ninh					
	Từ ngã ba Quyết Thắng đến hết trụ sở UBND phường Quyết Tâm	2,4	2,3	2,1	2,4	1,9
	Từ hết Trụ sở UBND phường Quyết Tâm đến hết đường Trần Đăng Ninh (đến ngã ba đường vào Trường Đại học Tây Bắc) trừ các điểm đã ghi ở phần II mục 7	2,4	1,6	2,1	2,4	1,9
6	Đường Lê Duẩn					
	Từ công Bến xe đi hai hướng Sơn La - Hà Nội 150 m	1,8	1,8	1,8	2,5	2,0
	Từ ngã ba đường vào Trường Đại học Tây Bắc đến hết Viện quân y 6 (trừ khu vực công Bến xe đi 2 hướng 150 m)	2,2	2,0	1,9	2,0	1,9
	Từ hết Viện Quân y 6 đến hết đất Trường Trung học cơ sở Chiềng Sinh	1,6	2,0	2,0	2,0	2,0
	Từ hết đất Trường trung học cơ sở Chiềng Sinh đến ngã ba đường Lê Duẩn giao với đường Hùng Vương	1,6	3,5	2,5	2,0	2,0
	Từ ngã ba đường Lê Duẩn giao đường Hùng Vương (Trại Trẻ mở cõi cũ) đến hết địa phận thành phố (đến ngã ba Chiềng Sinh mới)	2,4	1,9	1,5	1,5	1,5
7	Đường Nguyễn Lương Bằng					
	Từ ngã tư Cầu Tráng đến ngã tư đường Nguyễn Lương Bằng giao với đường 3/2 (ngã tư chợ 7/11)	2,1	2,0	1,8	1,6	1,4
	Từ ngã tư đường Nguyễn Lương Bằng giao với đường 3/2 (ngã tư chợ 7/11) đến ngã ba Quyết Thắng	2,1	2,0	1,7	2,0	1,6
8	Đường 3/2					
	Từ đường Trường Chinh (Quốc lộ 6) đến ngã tư đường Nguyễn Lương Bằng giao với đường 3/2 (ngã tư chợ 7/11)	2,1	2,0	1,7	1,7	1,4
	Từ ngã tư đường Nguyễn Lương Bằng giao với đường 3/2 (ngã tư chợ 7/11) đến trung tâm ngã ba Điện lực	2,4	2,4	1,7	1,5	1,3
9	Phố Giảng Lắc					
	Đường ngang từ đường Trường Chinh sang đường Nguyễn Lương Bằng (đến hết UBND phường Quyết Thắng)	2,0	1,8	2,2	1,8	1,4*
10	Đường Điện Biên					
	Từ ngã ba Tô Hiệu đến hết đất trụ sở Đội thuế phường Tô Hiệu (Trừ phạm vi ngã ba Tô Hiệu đến hết bảo hiểm Viễn Đông)	2,3	2,2	2,0	2,3	1,6
	Từ hết đất trụ sở Đội thuế phường Tô Hiệu đến hết quán Dimah 185	2,2	2,1	1,8	2,1	1,6
	Từ hết quán Dimah 185 đến hết ngã ba Khí tượng (ngã ba Két nước)	2,3	2,3	2,5	2,6	1,6
	Từ ngã ba Két nước (Khí tượng) đến hết nhà Ông Trương (giáp vườn hoa Tô 10, phường Chiềng Lê)	3,3	2,0	1,0	1,6	1,4
	Từ giáp nhà Ông Trương đến biển báo hiệu hết địa phận thành phố (giáp ranh Thuận Châu)	3,6	2,0	1,3	1,8	1,4
11	Đường Nguyễn Văn Linh					
	Từ Đội thuế phường Tô Hiệu đến công tình uỷ	2,1	2,0	2,0	2,1	1,5
	Từ công tình uỷ đến hết công thoát nước Nà Coóng	1,7	1,9	1,7	1,5	1,5
12	Đường Cách mạng tháng 8					
	Từ Công an phòng cháy đến đường Chu Văn Thịnh	2,1	2,0	1,8	2,3	1,4
13	Đường Thanh Niên					
	Từ đường Chu Văn Thịnh đến hết công Sở Giáo dục và Đào tạo	2,0	1,6	1,0	2,0	1,4
	Từ hết công Sở Giáo dục và Đào tạo qua hết Trường THPT Tô Hiệu đến Trung tâm Hướng nghiệp dạy nghề	1,4	1,5	1,3	1,3	1,6
	Đường Chu Văn Thịnh trừ 20m đến công trường Mẫu giáo tư thục Ban Mai (đường bàn Hợ)	1,7	1,5	1,5	1,5	1,5
	Các nhánh đường thuộc quy hoạch đường Thanh niên và Chợ Trung tâm	1,6	1,9	1,9	1,5	1,5
14	Phố Hai Bà Trưng					
	Đường từ Phố Giảng Lắc sang đường 3/2 (sau sân vận động)	2,4	2,0	2,2	2,0	1,6
15	Đường Lê Đức Thọ					
	Từ ngã ba Sở Điện lực tỉnh đến hết C.ty Dầu tầm tơ	2,2	2,0	2,1	2,0	2,0




STT	Đường phố	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
	Từ ngã tư Công ty Dầu tầm tơ đến hết dốc đá Huội Hin	2,3	1,0	1,0	1,4	1,4
16	Đường Hoàng Quốc Việt (đường vào UBND phường Chiềng Cơi)					
	Từ đường Trường Chinh đến ngã tư bản Mé Ban, phường Chiềng Cơi	2,1	2,0	3,8	4,0	1,6
17	Đường Lê Thái Tông					
	Từ đường Lò Văn Giá trừ 20m (Dược phẩm) đến hết đường Lê Thái Tông	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
	Các đường nhánh từ đường Lê Thái Tông sang đường Lò Văn Giá và đường Tô Hiệu (thuộc địa phận tổ 2, tổ 7 phường Chiềng Lê)	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
18	Phố Xuân Thuý					
	Đường xung quanh Nhà thi đấu 26/8 và đến hết sân vận động thành phố.	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
	Từ cuối sân vận động thành phố đến hết tuyến	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
19	Đường Hoàng Văn Thụ					
	Từ trung tâm ngã ba đường rẽ vào Trường Chính trị tỉnh Sơn La (chợ cấp 2) đến ngã ba Trường Mầm non Bế Văn Đàn	2,0	1,9	2,1	2,2	1,3
	Từ ngã 3 Trường mầm non Bế Văn Đàn đến hết Trường Chính trị tỉnh	2,2	2,2	2,2	2,2	2,2
	Từ hết trường Chính trị tỉnh đến ngã ba rẽ vào bản Nam	2,2	2,2	2,2	2,2	2,2
20	Phố Lê Lợi					
	Từ đường Chu Văn Thịnh (qua siêu thị Hapro mart) đến hết Hội Chử thập dò tỉnh Sơn La (cũ)	2,3	2,2	1,8	2,0	1,9
21	Đường Nguyễn Trãi					
	Đường từ cây xăng Tỉnh đội đến cổng Công ty chế biến lương thực (cũ)	1,5	2,0	2,0	2,0	2,0
	Đường từ cổng Công ty chế biến lương thực (cũ) đến hết trường Trung học cơ sở Nguyễn Trãi	2,0	1,7	2,0	2,3	2,0
	Từ hết trường THCS Nguyễn Trãi đến bãi đá bản Cọ - Chiềng An	2,9	1,8	2,0	2,3	1,9
22	Phố Ngô Quyền					
	Đường Chu Văn Thịnh đến đường Tô Hiệu (Ngân hàng Đầu tư và Phát triển - đường cầu treo dây văng)	2,1	2,1	2,1	1,9	1,8
23	Đường Chu Văn An					
	Từ đường Lê Duẩn (Quốc lộ 6) đến ngã ba Trường Đại học Tây Bắc	1,8	2,6	2,0	2,0	1,8
	Từ đường Trần Đăng Ninh (đối diện Nhà văn hóa tổ 3 phường Quyết Tâm) đến ngã ba đường quy hoạch vào Trường đại học Tây Bắc	2,2	2,5	2,0	2,0	1,8
24	Đường Trần Phú					
	Từ ngã tư cơ khí đi hết địa phận phường Chiềng Sinh theo hướng đi Ca Láp - Chiềng Ngần đến giữa dốc	2,7	2,0	1,7	1,4	1,5
25	Đường Lê Trọng Tấn					
	Ngã ba Lê Duẩn (Quốc lộ 6) đến chân dốc Noong Đúc (đến hết đất nhà số 202 ởng Tinh Vân)	2,2	2,5	1,8	1,0	1,0
26	Đường Nguyễn Văn Cừ					
	Từ dốc đá Huội Hin đến đường rẽ vào trường Tiểu học Chiềng Ngần A (bản Híp)	2,0	2,1	2,0	2,0	1,7
27	Đường Nguyễn Du					
	Từ ngã ba Dầu tầm tơ đến hết Công ty cổ phần in và bao bì Sơn La	2,0	1,5	1,5	1,5	1,5
28	Đường Khau Cả					
	Từ ngã tư gốc phượng đến hết tuyến đường (giao với đường Điện Biên)	1,7	2,1	1,9	1,7	1,8
	Đường từ ngã ba Két nước đến hết Khách sạn Hoa Đào (đường Sông Đà)	3,3	1,4	1,5	1,5	1,5
29	Đường Nguyễn Thị Minh Khai					
	Từ ngã 3 Trường mầm non Bế Văn Đàn đến ngã ba Nhà máy bia Sông Đà	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
30	Phố Trần Hưng Đạo + Phố Lý Tự Trọng					
	Đường nhánh quy hoạch khu dân cư Tỉnh đội (tổ 6, tổ 15 phường Quyết Thắng)	2,1	2,1	2,1	2,0	2,0
31	Đường Nguyễn Chí Thanh					
	Từ đường Trần Đăng Ninh (Quốc lộ 6) vào trường Tiểu học Quyết Tâm	2,5	2,5	2,3	2,5	1,7
32	Phố Mai Đắc Bản					
	Đường Nguyễn Lương Bằng - Đường 3/2 (lối đi qua Đảng ủy khối Doanh nghiệp)	2,2	2,1	2,0	2,0	1,8
33	Đường Hùng Vương (Quốc Lộ 6 cũ)					
	Từ ngã ba đường Lê Duẩn rẽ đường Hùng Vương (Trại trẻ mồ côi cũ) đến hết địa phận thành phố Sơn La	3,2	1,9	2,0	2,0	1,9
34	Đường Lê Thanh Nghị					



Đường phố

Hệ số điều chỉnh giá đất

STT		Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
	Từ ngã ba đường Điện Biên (Quốc lộ 6) vào đến hết Trường mầm non Tô Hiệu	1,8	1,5	1,5	1,4	1,6
	Từ hết Trường mầm non Tô Hiệu đến đường Điện Biên (quán Thế kỷ mới)	1,8	1,4	1,5	1,4	1,6
35	Đường Ngô Gia Tự					
	Từ cổng bán cá đường rẽ vào bán Cá đến hết đất trụ sở Doanh nghiệp Phương Thao (đường tỉnh lộ 106)	2,0	1,7	1,3	2,0	1,6
	Từ hết đất trụ sở Doanh nghiệp Phương Thao đến hết cầu bán Panh (đường tỉnh lộ 106)	2,0	2,0	1,3	2,0	1,6
	Từ hết cầu bán Panh đến chân dốc Cao Pha (đường tỉnh lộ 106)	2,0	2,0	1,3	1,9	1,6
36	Từ đường Lò Văn Giá đến cổng Nhà máy Nước	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
37	Đường Văn Tiến Dũng					
	Từ hết cổng thoát nước Nà Coóng đến suối nước nóng	2,2	2,1	2,0	1,8	1,9
IV	Tuyến đường Chiềng Sinh					
1	Đường Lê Quý Đôn (đường 4G) (từ đường Lê Duẩn - Quốc lộ 6 mới đến đường Hùng Vương trừ 250m - Quốc lộ 6 cũ)	3,5	3,1	1,5	2,2	2,1
2	Từ đường Lê Duẩn đến cổng Nhà máy Xi măng	2,4	3,1	1,6	2,0	1,8
3	Từ đường Lê Duẩn đến cổng Nhà máy gạch Tuynel	2,4	3,1	1,6	2,0	1,8
4	Đất trong phạm vi Nhà máy gạch Tuynel và Nhà máy Xi măng	1,1				
5	Từ hết Nhà máy gạch vào cổng Nhà máy Xi măng vào khu dân cư	2,3	2,0	2,0	2,0	2,0
V	Các đường nhánh					
1	Đằng sau Công ty Điện lực Sơn La (từ nhà văn hóa tổ 10) đến hết khu tập thể thuê cũ.	3,1	2,0	2,0	2,0	2,0
2	Từ đường Trần Đăng Ninh đến hết Cục Thú y	2,0	2,1	2,0	2,0	2,0
3	Từ ngã ba trường Đại học Tây Bắc đến hết bán Dùm	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
4	Từ ngã ba trường Đại học Tây Bắc đến hết tuyến đường đi hướng hồ bán Dùm (hết đường nhựa)	1,4	2,0	2,0	2,0	2,0
5	Từ đường Lò Văn Giá đến cầu bán Cọ	2,3	1,7	2,0	2,0	
6	Từ cầu bán Cọ đến Mỏ nước bán Cọ	1,6	2,0	2,0	1,1	
7	Từ cuối đường 13m khu quy hoạch Lam Sơn đến đường Bán Cọ	1,7	2,0	2,0	2,0	
8	Đường từ đầu cầu bán Cá (đường tỉnh lộ 106) đến cổng đường vào bán Cá	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
9	Đường hai bên chợ Trung tâm vào khu dân cư tổ 11, tổ 12 phường Chiềng Lè (hết địa phận chợ)	2,0	2,0	1,8	2,0	2,0
10	Từ Công ty cổ phần In và bao bì Sơn La đến cổng Thao trường thành phố	2,2	2,0	2,0	2,0	2,0
11	Các đường nhánh từ ngã ba tổ 10 phường Chiềng Lè đến hết tuyến đường	2,0	2,1	2,0	2,0	1,9
12	Từ ngã tư bia Sông Đà đến các tuyến đường trong khu dân cư tổ 5 phường Quyết Tâm	2,0	2,1	2,0	2,0	1,9
13	Đường Chi cục Thú y đến hết Trại lợn cũ	2,7	2,0	2,0	2,0	2,0
14	Từ Trại lợn cũ đến hết địa phận bán Là, phường Chiềng Cơi	2,5	2,0	2,0	2,0	2,0
15	Từ Mỏ nước bán Cọ đến bãi đá	2,3	2,0	2,0	2,0	2,0
16	Từ ngã ba Công ty cổ phần In và bao bì Sơn La đến Trường THCS Quyết Thắng A	2,5	2,0	2,8	2,2	2,0
17	Từ Công ty Điện lực Sơn La đến Trường Nguyễn Trãi	2,1	2,0	2,8	2,2	2,0
18	Đường bán Bó (từ đường Lò Văn Giá đến cổng nước bán Bó)	1,9	1,9	2,0	2,0	2,0
19	Từ cổng nước bán Bó đến hết các tuyến đường trong bán Bó	2,1	1,4	2,3	2,4	2,4
20	Các đường nhánh có mặt đường rộng từ 2,5 m trở lên nội thành phố (đường bê tông hoặc đường trải nhựa)	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
21	Các đường nhánh có mặt đường rộng từ 2,5 m trở lên nội thành phố (đường đất xe công nông, xe con vào được)	1,8	1,7	2,0	2,0	2,0
22	Các đường nhánh có mặt đường rộng dưới 2,5m trở xuống nội thành phố (đường bê tông hoặc đất nhựa)	1,5	1,4	1,4	1,3	1,0
23	Các đường nhánh có mặt đường rộng dưới 2,5m trở xuống nội thành phố (đường đất)	1,1	1,5	1,4	1,5	1,0
24	Đường từ Lê Duẩn (Quốc lộ 6) qua bán Hẹo phường Chiềng Sinh đến bán Phường, xã Chiềng Ngần (trừ điểm các điểm đã có giá)	2,0	2,1	2,0	2,0	1,9

STT	 Đường phố	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
25	Đường Trần Đăng Ninh (tổ 10 phường Quyết Tâm) đi hết Tiểu khu 3, phường Chiềng Cơi	1,3	1,3	1,4	1,5	1,0
26	Đường chính tổ 7, phường Chiềng Cơi	2,0	2,0	2,0	2,0	2,0
27	Các đường nhánh trong khu dân cư bản Cọ (đường bê tông)	1,5	1,0	1,8	1,7	1,8
28	Các đường nhánh trong khu dân cư bản Cọ (đường đất)	1,9	2,0	2,0	2,0	1,8
29	Từ ngã tư Mé Ban sang bản Là, phường Chiềng Cơi	2,0	2,0	2,3	2,3	2,1
VI	Đường nhánh trong khu quy hoạch					
1	Khu đô thị gắn với dự án thoát lũ suối Nậm La (lô 1 + lô 2)					
	Đường quy hoạch 35m	2,0				
	Đường quy hoạch 25m	2,0				
	Đường quy hoạch 20,5m	2,0				
	Đường quy hoạch 16,5m	2,0				
	Đường quy hoạch 13m	2,0				
	Đường quy hoạch 11m	2,0				
	Đường quy hoạch 09m	2,0				
	Đường quy hoạch 07m	2,0				
	Đường quy hoạch 5,5m	2,0				
	Thêm tuyến đường: Đường quy hoạch 3,5m đến dưới 5,5m	2,0				
2	Khu quy hoạch công viên 26-10					
	Đường quy hoạch 21m	2,0				
	Đường quy hoạch 9m	2,0				
3	Khu dân cư tổ 8 phường Tô Hiệu					
	Đường quy hoạch 21m	2,0				
	Đường quy hoạch 13m	2,0				
	Đường quy hoạch 09m	2,0				
	Đường quy hoạch 07m	2,0				
	Đường quy hoạch 5,5m	2,0				
4	Khu tái định cư 1,3 ha dân cư bản Giảng Lắc - Quyết Thắng					
	Đường quy hoạch 21m	3,0				
	Đường quy hoạch 13,5m	2,9				
	Đường quy hoạch (từ 9m đến 10,5m)	3,4				
	Đường quy hoạch 5,5m	3,3				
5	Khu quy hoạch tổ 8 phường Quyết Thắng (vật liệu xây dựng I)					
	Đường quy hoạch 5,5m	2,0				
	Đường quy hoạch 4,5m	2,0				
	Đường quy hoạch 4m	2,0				
6	Khu quy hoạch chợ 7/11					
	Đường quy hoạch 4,5m	1,5				
7	Khu dân cư Tổ 8, phường Chiềng Sinh (khu quy hoạch tái định cư Noong Đúc cũ)					
	Đường quy hoạch 21m trở lên	2,0				
	Đường quy hoạch 16,5m	2,0				
	Đường quy hoạch 13,5m	2,0				
	Đường quy hoạch từ 5,0m trở lên	2,0				
8	Khu quy hoạch tổ 2 phường Chiềng Sinh					
	- Đường quy hoạch 15 m	2,0				
	- Đường quy hoạch 7,5 m	2,0				
9	Khu quy hoạch tổ 3 phường Chiềng Sinh (giáp trạm điện 110KV)					
	Đường quy hoạch 14,5 m	2,0				
	Đường quy hoạch 7,5 m	2,0				
	Các đường nhánh trong khu vực dân cư có chiều rộng từ 2,5m đến 5m xe con vào được	1,9	1,9	2,0	2,0	1,8
10	Khu dân cư cạnh Trụ sở Chiềng An					
	Đường quy hoạch 10m	2,0				

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Đường phố	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
	Đường quy hoạch 05m	2,0				
11	Khu tái định cư Trường Đại học Tây Bắc					
	Đường quy hoạch 30m	2,0				
	Đường quy hoạch 11m	1,8				
12	Khu quy hoạch dân cư phía Đông và Tây Nam Trung tâm Bến xe khách Sơn La					
	Đường quy hoạch 15,5m	2,5				
	Đường quy hoạch 13,5m	2,3				
	Đường quy hoạch 10,5m	2,0				
13	Khu quy hoạch dân cư bản Buồn, phường Chiềng Cơi (Doanh nghiệp Trường Sơn)					
	Đường quy hoạch 25 m (điều chỉnh từ đường quy hoạch 36 m xuống 25 m)	3,0				
	Đường quy hoạch 16,5m	2,2				
	Đường quy hoạch 13 m	2,1				
	Đường quy hoạch 11,5m	2,0				
	Đường quy hoạch 9,5 m	2,0				
	Đường quy hoạch 7,5m	2,0				
14	Khu quy hoạch dân cư Sang Luông, tổ 14, phường Quyết Thắng					
	Đường quy hoạch 7,5m	2,8				
	Đường quy hoạch 6m	3,0				
15	Khu quy hoạch dân cư tổ 3 phường Chiềng Lê					
	Đường quy hoạch 10,5m	2,2				
	Đường quy hoạch 7,5m	2,5				
16	Khu quy hoạch dân cư tổ 12 phường Chiềng Lê (khu quy hoạch Lam Sơn)					
	Đường quy hoạch 20m	2,7				
	Đường quy hoạch 13,5m	2,7				
	Đường quy hoạch 11,0m	2,6				
	Đường quy hoạch 9,0m	2,6				
	Đường quy hoạch 5,5m	2,8				
17	Khu dân cư bản Hợ Phung, phường Chiềng Sinh					
	Đường quy hoạch 30m	2,9				
	Đường quy hoạch 20,5m	2,7				
	Đường quy hoạch 10,5m	2,4				
	Đường quy hoạch 7,5m	2,0				
18	Khu dân cư Ngã ba cơ khí, phường Chiềng Sinh					
	Đường quy hoạch 20,5m	2,0				
	Đường quy hoạch 10,5m	2,0				
	Đường quy hoạch 7,5m	2,0				
19	Khu dân cư tổ 3, phường Quyết Thắng (khu Tinh đội bàn giao)					
	Đường quy hoạch từ 07m trở lên	2,7				
	Đường quy hoạch 05m đến dưới 7m	2,4				
	Đường quy hoạch rộng từ 2,5m đến dưới 5m	2,2				
20	Khu dân cư tổ 2, Đại Thắng phường Quyết Tâm					
	Đường quy hoạch trên 21m	1,8				
	Đường quy hoạch trên 13,5m	1,9				
	Đường quy hoạch trên 11,5m	2,0				

STT	Đường phố	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
	Đường quy hoạch rộng 9,5m	2,1				
	Đường quy hoạch rộng 7,5m	2,0	2,0	2,0		
	Đường quy hoạch 5,5m	2,7	3,0	2,5		
21	Khu dân cư trục đường Nguyễn Văn Linh (bản Châu, phường Chiềng Cơi)					
	Đường quy hoạch rộng 16,5m	2,0				
	Đường quy hoạch rộng 11,5m	2,0				
	Đường quy hoạch rộng 9,5m	2,0				
	Đường quy hoạch rộng 5,5m	2,0				
22	Khu dân cư tổ 13, Phường Quyết Thắng (Đầu tầm tơ)					
	Đường quy hoạch rộng 11m	3,2				
	Đường quy hoạch rộng 9,5m	3,0				
	Đường quy hoạch rộng 5,5m	2,2				
23	Khu dân cư tổ 6, Phường Quyết Tâm					
	Đường quy hoạch rộng 7,5m	1,8				
24	Khu dân cư tổ 5, phường Chiềng Sinh					
	Đường quy hoạch rộng 13,5m	2,0				
25	Khu dân cư ngã tư Cơ khí, phường Chiềng Sinh					
	Đường quy hoạch rộng 16,5m	2,4				
	Đường quy hoạch rộng 11,5m	2,3				
	Đường quy hoạch rộng 7,5m	2,3				
	Đường quy hoạch rộng 5,5m	2,7				
	Các đường nhánh có mặt đường rộng từ 2,5m đến dưới 5m (đường đổ bê tông hoặc đường nhựa dài nhựa)	2,0	2,5	2,7		
	Các đường nhánh có mặt đường rộng từ 2,5m đến dưới 5m (đường đất xe công nông, xe con vào được)	1,7	2,0	2,3		
26	Khu dân cư bản Cọ phường Chiềng An (đối diện với Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên môi trường đô thị Sơn La)					
	Đường quy hoạch 10,5m	2,2				
27	Khu quy hoạch chợ, dân cư bản Hải, phường Chiềng An					
	Đường quy hoạch 20,5m	2,0				
	Đường quy hoạch 9,5m	2,0				
28	Khu quy hoạch dân cư Trung tâm hành chính – Văn hóa Phật giáo Sơn La					
	Đường quy hoạch rộng 16,5 m.	3,2				
	Đường quy hoạch rộng 9,5 m.	2,0				
	Đường quy hoạch rộng từ 7m đến 7,5 m.	2,0				
29	Khu quy hoạch dân cư tổ 8, phường Tô Hiệu (cạnh nhà khách UBND tỉnh)					
	Đường quy hoạch rộng từ 5,0 m đến dưới 8,5 m.	2,0				
	Đường quy hoạch rộng 4,5 m.	2,0				
30	Khu quy hoạch dân cư tổ 8, phường Tô Hiệu					
	Đường quy hoạch rộng 7,5 m.	2,0				
31	Khu quy hoạch chợ, dân cư bản Hải, phường Chiềng An					
	Đường quy hoạch rộng 13 m.	2,0				
32	Khu quy hoạch dân cư Đồi Châu, tổ 9, phường Chiềng Lè					
	Đường quy hoạch rộng 7,5 m: Đoạn từ giáp đường Tô Hiệu đến đường quy hoạch 5,0 m giáp với nhà văn hóa tổ 9, phường Chiềng Lè (trừ vị trí của đường Tô Hiệu)	1,3	1,1			
	- Đoạn còn lại của đường quy hoạch 7,5 m.	1,1	1,4			
	Đường quy hoạch 6,5 m (trừ vị trí 1 đường Tô Hiệu)	1,3	1,3			
	Đường quy hoạch 5,0 m	1,4	1,5			
	Đường quy hoạch từ 3,0 m đến dưới 4,5 m (Đường đổ bê tông hoặc rải nhựa)	2,0	2,0			
	Đường quy hoạch dưới 2,5 m (Đường đổ bê tông hoặc rải nhựa)	2,0	2,0			
33	Khu dân cư tổ 13, phường Quyết Thắng (Đầu tầm tơ)					
	Đường quy hoạch rộng 7,5 m.	2,6				
34	Khu quy hoạch dân cư ngã tư Cơ Khí, phường Chiềng Sinh					



Đường phố

Hệ số điều chỉnh giá đất

STT		Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
	Đường quy hoạch rộng 2,5 m	2,3				
	Đường quy hoạch 2 m	2,3				
35	Các đường nhánh khu dân cư phố Trần Hưng Đạo và phố Lý Tự Trọng					
	Đường nhánh rộng 5,5 m.	2,0				
	Đường nhánh rộng từ 3,0 m đến dưới 5,0 m.	2,0				
36	Lô số 4b, Kè suối Nậm La					
	Đường quy hoạch 18m	4,1				
	Đường quy hoạch 15,5m	3,9				
	Đường quy hoạch 10,5m đến 11,5m	3,8				
	Đường quy hoạch 8,5m đến 9,5m	3,6				
	Đường quy hoạch 5m đến 5,5m	3,0				
37	Lô số 4c, Kè suối Nậm La					
	Đường quy hoạch 11,5m	3,6				
	Đường quy hoạch 9,5m	3,5				
38	Lô số 6b, Kè suối Nậm La					
	Đường quy hoạch 27m	2,0				
	Đường quy hoạch 16,5m	2,0				
	Đường quy hoạch 13,5m	2,0				
	Đường quy hoạch 11,5m	2,0				
	Đường quy hoạch 10,5m	2,0				
39	Khu tái định cư bệnh viện đa khoa 550 giường tỉnh Sơn La					
	Đường quy hoạch 16,5 m	2,0				
	Đường quy hoạch 10,5 m	2,0				
40	Khu tái định cư Trường Trung cấp Luật Tây Bắc, phường Chiềng Sinh					
	Đường quy hoạch 21 m	2,0				
	Đường quy hoạch 16,5m	2,1				
	Đường quy hoạch 9,5 m	2,0				
	Đường quy hoạch 7,5 m	2,0				
	Đường quy hoạch 5,5 m	2,0				
	Đường quy hoạch 4 m	2,0				
41	Khu dân cư bản Mé Ban phường Chiềng Cơi					
	Đường quy hoạch 16,5 m	5,1				
	Đường quy hoạch 9,0 m	4,8				
42	Khu dân cư mới phường Quyết Thắng (khu tái cư số 1)					
	Đường quy hoạch rộng 16,5 m	2,0				
	Đường quy hoạch rộng 13,5 m	1,9				
	Đường quy hoạch rộng 13,0 m	1,7				
	Đường quy hoạch rộng 11,5 m	1,5				
43	Khu quy hoạch tái định cư số 2 (Tổ 7, phường Tô Hiệu)					
	Đường quy hoạch rộng 11,5 m	2,0				
B	HUYỆN THUẬN CHÂU					
I	Thị trấn Thuận Châu					
1	Đoạn từ cầu trên đường Tây Bắc giáp chợ hướng đi Sơn La (cả 2 bên đường)					
a	Đường Tây Bắc (hướng đi Sơn La)					
	Từ KM 335 + 750m (từ cầu suối cạn đường vào phòng Giáo dục) đến Km 335 + 550 m (hết đất Bảo hiểm xã hội tiểu khu 14 thị trấn)	1,3	1,3	1,3		
	Từ hết KM 335 + 550m (từ giáp đất Bảo hiểm xã hội tiểu khu 14) đến Km 335 + 150m (ngõ lên bản Nà Lĩnh)	1,3	1,3	1,3		
	Từ Km 335+150m (từ ngõ lên bản Nà Lĩnh) đến Km 334+750m (đến khu đất nhà ông Găng Hẹn Tiểu khu 18 thị trấn)	1,3	1,3	1,3	1,3	
	Từ Km 334+750m (từ khu đất nhà ông Găng Hẹn Tiểu khu 18 thị trấn) đến Km 334+310m (đến hết đường đôi nhà Hà Lệ)	1,3	1,3	1,3	1,3	

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn



STT	Đường phố	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
	Từ Km 333+700m (từ hết đất nhà Hà Lệ) đến Km 333+740m (đến hết đất Trường Tiểu học Thôm Mòn)	1,3	1,3	1,3	1,3	
	Từ Km 333+740m (từ hết đất Trường Tiểu học Thôm Mòn) đến Km 333+100m	1,3	1,3	1,3	1,3	
b	Phố Pha Luông					
	Đường số 1 khu vực quy hoạch dịch vụ bờ hồ Chợ trung tâm	1,3				
	Ngõ số 01 từ đường Tây Bắc vào cổng Chợ trung tâm (trừ lô đất giáp đường vào chợ)	1,3				
	Ngõ số 02 từ đường Tây Bắc vào cổng chợ trung tâm (trừ lô đất giáp đường vào chợ)	1,3				
	Từ đường số 01 sang đường số 6 tuyến đường số 04 (trừ lô đất giáp đường số 01)	1,3				
	Từ đường Tây Bắc đi công sau chợ tuyến đường số 06 (trừ lô đất giáp đường Tây Bắc)	1,3				
c	Đường Tây Bắc (hướng đi Điện Biên)					
	Từ hết Km 335+750 m (từ cầu suối cạn đường vào phòng Giáo dục Tiểu khu 10 thị trấn) đến Km 336+20m (đến hết đất UBND thị trấn Tiểu khu 5 cả hai bên)	1,3	1,3	1,3	1,3	
	Từ hết Km 336+20m (từ hết đất UBND thị trấn tiểu khu 5) đến Km 336+100m (đến đầu lên phố Nguyễn Lương Bằng)	1,3	1,3	1,3	1,3	
2	Đường 21-11 (hướng đi Điện Biên)					
	Từ hết KM 336+130m (từ giáp đất nhà ông Minh Thu tiểu khu 4) đến KM 336+280m (đến khu đất hạt 108)	1,3	1,3	1,3	1,3	
	Từ hết KM 336+280 (từ khu hạt 108) đến KM 336+530m (đến qua ngã ba đường đi Co Mạ hướng Điện Biên 20m)	1,3	1,3	1,3	1,3	
	Từ hết Km 336+530m (từ cách ngã ba đường 21-11 đường đi Co Mạ hướng đi Điện Biên 20m) đến km 337+420m (đến hết đất hồ Noong Hoi bàn Bó, xã Chiềng Ly)	1,3	1,3	1,3	1,3	
	Từ hết Km 337+420m (từ khu vực hồ Noong Hoi bàn Bó xã Chiềng Ly) đến Km 338+260m (đến khu vực nghĩa trang bàn Coóng)	1,3	1,3	1,3	1,3	
	Từ Km 338+260m (đến hết đất khu vực nghĩa trang bàn Coóng) đến Km 339+260m (đến cuối đường đôi)	1,3	1,3			
3	Đường Trung Dũng (cả hai bên)					
	Từ đường Tây Bắc đến hết đất Lương Thực (trừ lô đất giáp đường Tây Bắc)	1,3	1,3	1,3	1,3	
	Từ hết đất lương thực đến cổng Trường Đại học sư phạm Tây Bắc	1,3	1,3	1,3	1,3	
	Khu dân cư quanh trường Đại học Tây bắc	1,3	1,3	1,3	1,3	
4	Các đường nhánh còn lại nối với Đường Tây Bắc					
	Đường vào Đội đô thị đến Trạm biến thế (trừ lô đất giáp đường Tây Bắc)	1,3	1,3	1,3	1,3	
5	Đường Tỉnh lộ 108					
	Từ ngã ba bàn Pán đường 21-11 đường lên Co Mạ khoảng cách 300m (trừ lô đất giáp đường 21-11)	1,3	1,3	1,3	1,3	
6	Phố Nguyễn Lương Bằng (cả hai bên)					
	Từ ngã ba Quốc lộ 6 vào 100m đến hết đất nhà ông Thê Ngân (trừ lô đất giáp Quốc lộ 6)	1,3	1,3	1,3	1,3	
	Từ hết đất nhà ông Thê Ngân đến cổng trường Đại học Tây Bắc	1,3	1,3	1,3	1,3	
7	Phố Khau Tú (cả hai bên)					
	Từ ngã ba đường Trung Dũng lên trường Tiểu học thị trấn đến hết đất nhà ông Bế Hùng	1,3	1,3	1,3	1,3	
8	Phố Lò Văn Hặc (cả hai bên)					
	Từ ngã ba đường Tây Bắc đến cổng UBND huyện (trừ lô đất giáp đường Tây Bắc)	1,3	1,3			
	Ngõ số 01: Từ hết đất nhà ông Bắc Duyên đến hết đất nhà ông May (trừ lô đất giáp đường lên UBND huyện)	1,3	1,3			
	Ngõ số 02: Từ hết đất nhà ông Lục đến hết đất nhà ông Lê (trừ lô đất giáp đường lên UBND huyện)	1,3	1,3			
	Ngõ số 03: Từ hết đất nhà ông Trung Lê đến hết đất nhà ông Áo (trừ lô đất giáp đường lên UBND huyện)	1,3	1,3			
	Ngõ số 04: Từ hết đất nhà ông Yên Duyên đến hết đất tập thể Ngân hàng cũ (trừ lô đất giáp đường lên UBND huyện)	1,3	1,3			
	Ngõ số 05: Từ hết đất nhà ông Hưng Lan đến giáp đất nhà Khách UBND huyện (trừ lô đất giáp đường lên UBND huyện)	1,3	1,3			
9	Phố Chu Huy Mân (cả hai bên đường)					
	Từ ngã ba đường Tây Bắc+200m đến hết đất nhà khách UBND huyện (trừ lô đất giáp đường Tây Bắc)	1,3	1,3	1,3		

www.ThuVienPhapLuat.vn
Tel: +84-8-3930 3279 *
LawSoft *



Đường phố

Hệ số điều chỉnh giá đất

STT		Hệ số điều chỉnh giá đất				
		V _i trí 1	V _i trí 2	V _i trí 3	V _i trí 4	V _i trí 5
10	Phố 23-8 Đường nối từ Phố Chu Huy Mân sang đường Trung Dũng (trừ lô đất thuộc phố Lò Văn Hặc và phố Chu Huy Mân)	1,3	1,3	1,3		
11	Phố Lê Hữu Trác (cả hai bên) Từ ngã ba đường Tây Bắc cách khoảng 170m (trừ lô đất giáp đường Tây Bắc) Từ hết khoảng cách 170m đến cổng Bệnh viện đa khoa Thuận Châu Các tuyến đường thuộc khu dân cư Tiểu khu 21	1,3	1,3	1,3	1,3	
12	Phố Chu Văn An Khu dân cư quanh trường Đảng cũ Khu dân cư quanh trường THPT thị trấn	1,3	1,3	1,3		
13	Khu dân cư Khu dân cư còn lại trong nội thị trấn chưa quy định ở trên	1,3	1,3	1,3	1,3	
14	Các đường nhánh còn lại nối với đường Tây Bắc Từ hết ngã ba đường Tây Bắc+200m vào bản Đông cạnh đất UBND thị trấn (trừ lô đất giáp đường Tây Bắc) Đường từ đường Tây Bắc vào Bản Đông cạnh đất Lương Thực 200m (trừ lô đất giáp đường Tây Bắc) Đoạn đường tiếp theo vào Bản Đông Đường từ nhà Hùng Ngân đến hết đất nhà ông Tương (trừ lô đất giáp đường Tây Bắc) Các tuyến đường còn lại trong nội thị trấn, xe con, xe công nông đi vào được, trừ các lô đất giáp trực đường chính chưa được quy định ở các điểm ở trên	1,3	1,3	1,3	1,3	
II	Thị tứ Tông Lạnh					
1	Từ ngã ba Quốc Lộ 6 hướng đi Sơn La (hai bên đường) Từ ngã ba KM 328+150m (đường đi Quỳnh Nhai) đến KM 327+400m (đến khu đất chợ) Từ hết KM 327+400m (hết khu đất chợ) đến Km 327+300m (đến hết đất nhà ông Nhà Loan Tiểu khu 1 Tông Lạnh) Từ hết Km 327+300m (từ giáp đất nhà ông Nhà Loan Tiểu khu 1 Tông Lạnh) đến Km 327+220m (đến hết cây xăng dầu Lương Thực Tiểu khu 1) Từ hết Km 327+220m (từ giáp đất cây xăng dầu Lương Thực Tiểu khu 1) đến Km 326+775m (giáp cầu Vòm Chiềng Pắc)	1,3	1,3	1,3	1,3	
2	Từ Trung tâm đường QL6 hướng đi Quỳnh Nhai (hai bên đường tỉnh lộ 107) Từ trung tâm đường QL6 hướng đi Quỳnh Nhai (cả hai bên đường tỉnh lộ 107) Từ Km 00 + 250m (khu đất nhà Dung Bàn) trừ các lô đất giáp trực đường Quốc lộ 6 Từ hết KM 00+ 250m (từ giáp đất nhà ông Dung Bàn cũ) đến hết cầu bản Bai (Tiểu khu 7 Tông Lạnh) Từ hết Km 00+ 550m từ cầu bản Bai đến cầu bản Hình (cũ) xã Tông Cọ Từ hết Km 00+ 550m từ cầu bản Bai đến cầu bản Hình (mới) xã Tông Cọ	1,3	1,3	1,3	1,3	
3	Trung tâm ngã ba đường Quốc lộ 6 hướng đi Thuận Châu Từ ngã ba Quốc lộ 6 Km 328+200m (đường đi Quỳnh Nhai) đến Km 328+400 m (đến hết đất của hàng xăng dầu Tiểu khu 5 Tông Lạnh) Từ hết Km 328 + 360m (từ giáp đất của hàng xăng dầu Tiểu khu 5 Tông Lạnh) đến Km 328 + 600m (đến hết đất nhà ông Quàng Sơ bản Cuông Mường xã Tông Lạnh)	1,3	1,3	1,3	1,3	
4	Khu dân cư					
1	Khu đất xung quanh Trường phổ thông trung học Tông Lạnh	1,3	1,3	1,3	1,3	
2	Khu đất đường vào trường Phổ thông trung học (trừ lô đất giáp Quốc lộ 6)	1,3	1,3	1,3	1,3	
3	Các tuyến đường còn lại quanh khu vực Thị tứ Tông Lạnh chưa quy định tại các điểm trên	1,3	1,3	1,3	1,3	
C	HUYỆN QUỲNH NHAI					
I	Đường trục chính (Quốc lộ 279) Từ cầu số 1 vào Trung tâm xã Mường Giàng (đường Quốc lộ 279) khu trung tâm quy hoạch mới (đến bản Pom Mường 3,6Km)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
II	Đường trục chính Đường quốc lộ 6B (Tỉnh lộ 107 cũ)					
1	Từ cây xăng Sơn Lâm đến cầu số 1 ngã ba Mường Giàng + 150m đi về phía bên phải đường 279	2,0	1,2	1,2	1,2	1,2



STT	Đường phố	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
2	Đường vành đai phía Đông từ Bến xe huyện Quỳnh Nhai đến cầu số 1 Mường Giàng	1,4	1,2	1,2	1,2	1,2
3	Đường 17m (đường vành đai phía Tây) từ cây xăng Sơn Lâm qua cầu số 2 đến đường Quốc lộ 279	1,4	1,2	1,2	1,2	1,2
III	Các đường nhánh trong phạm vi quy hoạch thị trấn mới huyện Quỳnh Nhai (trừ các vị trí được xác định theo giá đất đường trục chính Quốc lộ 6B đến hết vị trí 5)					
1	Tuyến đường số 11 theo quy hoạch (từ ngã tư rẽ vào chợ trung tâm đến tuyến đường số 5)	4,0	3,0	1,5	1,0	1,0
2	Các tuyến đường được đánh số theo quy hoạch từ T1 đến T29 (trừ T1, T5) và tuyến đường số 22 khu quy hoạch Phiêng Nèn	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
3	Các tuyến đường quy hoạch còn lại trong phạm vi thị trấn huyện Quỳnh Nhai	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
D	HUYỆN MƯỜNG LA					
1	Đường Tô Hiệu					
	Từ ngã ba Huyện uỷ hướng đi Sơn La qua ngã tư chợ 100m	3,3	2,5	3,4	4,6	
	Từ qua ngã tư chợ 100m đến cống nước cạnh nhà bà Lý	3,3	2,5	3,4	4,6	
	Từ cống nước cạnh nhà bà Lý đến ngã 3 Nà Kè	4,0	3,3	5,2	5,0	
	Từ ngã ba Huyện uỷ đến suối cạn giáp bản Chiềng Tè	4,8	4,0	7,1	6,0	
	Từ suối Cạn giáp bản Chiềng Tè đến Cầu Nậm Păm mới	5,6	4,2	5,2	5,0	
2	Phố Ít Ong					
	Từ ngã tư chợ hướng đi trụ sở thị trấn Ít Ong 100m đầu	4,3	3,0	4,7	6,5	
	Tiếp từ 100m đến 400m	2,7	1,5	1,7	2,4	
	Từ tiếp 400m đến trụ sở UBND thị trấn Ít Ong	2,7	1,7	2,6	2,3	
3	Phố Lò Văn Giá					
	Từ ngã ba huyện uỷ đến hết Thư viện huyện	4,5	3,6	4,8	5,0	
	Từ ngã ba Nà Kè đi hướng Pá Vinh 300m	4,2	3,3	2,0	1,2	
	Từ hết thư viện huyện đến công Trung tâm chính trị huyện	8,8	4,7	7,0	3,5	
4	Đường Trần Huy Liệu					
	Từ ngã ba Nà Kè đến trạm điện 110kv	4,8	2,9	3,4	2,9	
	Từ Trạm điện 110kv đến ngã 3 bản Tráng (Đồn Công an Thủy điện)	2,3	2,3	4,2	2,8	
5	Phố Lê Trọng Tấn					
	Từ ngã ba sân bóng huyện đi đến hết hiệu sách (Trường Mầm non cũ)	7,5	6,0	7,0	4,3	
6	Các tuyến đường trong khu vực công trường thủy điện Sơn La					
7	Đường Lê Thanh Nghị					
	Từ ngầm suối Nậm Păm cũ đến ngã ba Pi Toong, Ngọc Chiến các hướng 100m	3,7	1,8	3,3	2,9	
8	Phố Nguyễn Chí Thanh					
	Từ ngã tư chợ đi đến cống Chi nhánh ngân hàng Nông nghiệp huyện	3,3	3,5	2,9	3,3	
	Từ cống Trung tâm Trường Chính trị huyện đến giáp sân bay	4,5	2,5	2,5	1,7	
9	Đường vào hai bên thao trường quân sự (Tiểu khu 5)					
		3,8	1,7	2,5	1,7	
10	Các đoạn đường xóm có chiều rộng mặt đường $\geq 4m$ không kể rãnh thoát nước					
		3,0	2,3	2,0	1,6	
11	Các đoạn đường xóm có chiều rộng mặt đường $\geq 2,5m$ đến $< 4m$ không kể rãnh thoát nước					
		2,5	1,3	1,0	1,0	
12	Các đoạn đường xóm có chiều rộng mặt đường $< 2,5m$					
		1,5	1,0	1,0	1,0	
13	Từ đầu cầu bản Giàng đi hướng xã Chiềng San 500m					
		1,0	1,0	1,0	1,0	
14	Đường từ đường Tô hiệu đến hết sân vận động (Tiểu khu 1)					
		6,7	3,3	5,8	6,0	
E	HUYỆN SÔNG MÃ					
	Các trục đường chính					
1	Đường Cách mạng tháng 8					
	Từ ngã tư đường Lý Tự Trọng đến ngã tư đường 19/5	1,0	1,0	1,0	1,0	
	Từ ngã tư đường 19/5 đến ngã ba đường Nguyễn Đình Chiểu	1,0	1,0	1,0	1,0	
	Từ ngã 3 Trung tâm y tế đến ngã ba đường Võ Thị Sáu	1,0	1,0	1,0	1,0	
	Từ ngã 3 đường Võ Thị Sáu đến đường rẽ Lý Tự Trọng	1,0	1,0	1,0	1,0	
	Từ ngã ba đường Nguyễn Đình Chiểu đến ngã tư Ngân hàng Nông nghiệp	1,4	1,0	1,0	1,0	
	Từ ngã tư Ngân hàng nông nghiệp đến ngã ba bản Địa	1,3	1,0	1,0	1,0	

www.ThuVienPhapLuat.vn
Tel: +84-8-3930 3279 *
LawSoft *



Đường phố

Hệ số điều chỉnh giá đất

STT		Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
2	Đường Hồ Xuân Hương	1,0	1,0	1,0 ₅	1,0	
3	Đường 19/5					
	Từ ngã tư đến Cầu Treo	1,1	1,0	1,0	1,0	
	Từ ngã tư đến kênh thoát nước tổ dân phố 9	1,5	1,0	1,0	1,0	
4	Đường Hoàng Văn Thụ					
	Từ đầu cầu cứng đến đường Cách mạng tháng 8	1,1	1,0	1,0	1,0	
5	Đường Lò Văn Giá					
	Từ ngã ba giáp đường Hồ Xuân Hương đến đường 19/5	1,8	1,0	1,0	1,0	
	Từ ngã ba đường Quốc lộ 4G đến ngã ba đường Hồ Xuân Hương	1,9	1,0	1,0	1,0	
6	Đường Lê Văn Tám	1,0	1,0	1,0	1,0	
7	Đường Nguyễn Đình Chiểu					
	Từ M21 tính từ đường Cách mạng tháng 8 đến giáp đường Thanh niên	1,5	1,0	1,0	1,0	
	Từ M21 tính từ đường CM tháng 8 đến hết đất nhà ông Thuyên	1,4	1,0	1,0	1,0	
8	Phố Hai Bà Trưng	1,0	1,0	1,0	1,0	
9	Đường Mông 2 tháng 9					
	Từ Bến xe đến ngã ba Bàn đạ	1,0	1,0	1,0	1,0	
	Từ ngã 3 Bàn Đạ đến hết đất nhà ông Ọ (hướng nhà ông Năm)	1,0	1,0	1,0	1,0	
	Từ vị trí tiếp giáp đất nhà ông Ọ đến giáp đất nhà ông Năm	1,0	1,0	1,0	1,0	
10	Đường Biên Hoà					
	Từ ngã ba bến xe đến công Nhà máy nước	1,9	1,0	1,0	1,0	
	Từ công Nhà máy nước đến cầu Nà Hin	2,5	1,0	1,0	1,0	
11	Đường Thanh Niên					
	Từ đầu cầu treo đến hết đất chợ cũ (Ngã ba đường Nguyễn Đình Chiểu)	1,6	1,0	1,0	1,0	
	Từ ngã ba Đường Nguyễn Đình Chiểu đến bến xe	1,7	1,0	1,0	1,0	
12	Phố Nguyễn Thái Học	1,3	1,0	1,0	1,0	
13	Phố Võ Thị Sáu	1,0	1,0	1,0	1,0	
14	Đường Lý Tự Trọng					
	Từ M21 tính từ Quốc lộ 4G đến hết đất nhà ông Thương	1,5	1,0	1,0	1,0	
	Từ giáp đất nhà ông Thương đến hết đường	1,0	1,0	1,0	1,0	
15	Đường Lê Hồng Phong					
	Từ hết địa phận xã Nà Nghịu (hết đất nhà ông Ngọc) đến hết đất Trung tâm y tế huyện	1,5	1,0	1,0	1,0	
II	Các đường khu vực					
1	Đường Lý Tự Trọng (Từ ngã tư Công an (Từ M21 tính từ đường Cách mạng tháng 8) đến vị trí 1 đường Lò Văn Giá)	1,2	1,0	1,0	1,0	
2	Phố Hoàng Quốc Việt (Từ ngã ba Viện Kiểm sát (Từ M21 tính từ đường Cách mạng tháng 8) đến, giáp vị trí 1 đường Lò Văn Giá)	1,3	1,0	1,0	1,0	
3	Từ ngã ba nhà Văn hoá Tổ dân phố 12 (từ M21 tính từ đường cách mạng tháng 8) đến hết nhà Ông Tá	1,0	1,0	1,0	1,0	
4	Đường Lê Văn Lương (Từ ngã ba xăng dầu (Từ M21 tính từ đường Cách mạng tháng 8) đến hết đất nhà ông Tiến)	1,2	1,0	1,0	1,0	
5	Đường Nguyễn Đình Chiểu (Đoạn từ kênh thoát nước tổ dân phố 9 đến giáp đất nhà ông Thuyên)	2,0	1,0	1,0	1,0	
6	Đường Chu Văn An (Từ nhà ông Thương (Từ M21 tính từ đường Cách mạng tháng 8) đến hết đất nhà ông Thảo)	1,5	1,0	1,0	1,0	
7	Đường Chu Văn An (Đường lên trường PITH (Từ mét 21 tính từ đường Lê Văn Tám) đến hết đất nhà ông Chính)	1,2	1,0	1,0	1,0	
8	Phố Đào Tấn (Từ nhà ông Biên (Từ M21 tính từ đường CMT8) đến vị trí 1 đường Thanh Niên. (Tổ 6))	1,2	1,0	1,0	1,0	
9	Phố Bến phà (Đường từ đất trường Mầm Non (Từ M21 tính từ đường Lê Văn Tám) đến vị trí 1 đường Thanh Niên)	1,3	1,0	1,0	1,0	
10	Từ nhà ông Hồng (tính từ M21 đường Hoàng Văn Thụ đến hết đất kho Công ty thương nghiệp tổ 5)	1,2	1,0	1,0	1,0	
11	Phố Nguyễn Lương Bằng (Từ vị trí tiếp giáp đất nhà ông Nghĩa đến đường Thanh niên (tổ 7))	1,3	1,0	1,0	1,0	
12	Phố Lý Thường Kiệt (Từ vị trí tiếp giáp đất nhà ông Ninh đến đường Thanh niên (tổ 7))	1,3	1,0	1,0	1,0	
13	Phố Ngô Gia Tự (Từ vị trí tiếp giáp đất nhà ông Tạo đến đường Thanh niên (tổ 7))	1,3	1,0	1,0	1,0	

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn



STT	Đường phố	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
14	Phố Kim Đồng Từ vị trí tiếp giáp đất Bưu điện đến hết đất nhà ông Thân (tổ 8))	1,5	1,0	1,0	1,0	
15	Từ vị trí tiếp giáp đất nhà ông Dũng đến hết đất nhà ông Thứ (tổ 8)	1,2	1,0	1,0	1,0	
16	Từ giáp đất nhà bà Dinh đến nhà Biên Sáng (tổ 12)	1,0	1,0	1,0	1,0	
17	Các đoạn đường khác có chiều rộng $\geq 4m$	1,0	1,0	1,0	1,0	
18	Các đoạn đường khác có chiều rộng từ 2,5 đến 4m	1,0	1,0	1,0	1,0	
19	Các đoạn đường khác có chiều rộng dưới 2,5m	1,0	1,0	1,0	1,0	
F	HUYỆN MAI SƠN					
I	Đường Tô Hiệu					
	Từ km 272+300 đến km 274 +100 (đường rẽ vào đường bê bơi)	1,3	1,2	1,2	1,2	
	Từ 274 +100 đến km 274+300 (ngã 4 Nông trường Tô Hiệu)	1,3	1,2	1,2	1,2	
	Từ km 270+600 đến km 272+300 (cách công trường dạy nghề 100m) dọc Quốc lộ 6	1,2	1,2	1,2	1,2	
II	Đường 20-8					
	Từ km 274+300 đến km 275+300 đầu cầu mới rẽ đi Nhà văn hoá thiếu nhi	1,3	1,2	1,2	1,2	
	Từ km 275+300 đến km 276 đoạn QL6 (biển đỗ xe buýt đầu cầu vượt)	1,3	1,2	1,2	1,2	
	Từ km 276 đến km 279+500 (hết địa phận thị trấn Hát Lót)	1,3	1,2	1,2	1,2	
	Từ ngã ba địa chất (km 277+300m QL6) +40m đến hết đoàn địa chất 305	1,2	1,2	1,2	1,2	
III	Đường nhánh					
1	Phố Lò Văn Muôn					
	Từ QL6 + 20m đến công chợ trung tâm đi các hướng 80m	1,3	1,2	1,2	1,2	
	Từ công Chợ Trung tâm + 80m qua Trung tâm Chính trị huyện (cũ) cách đường Quốc lộ 6 40m (giáp ông Triền)	1,3	1,2	1,2	1,2	
	Từ Quốc lộ 6 + 40m đến hết Trường THCS Tô Hiệu	1,4	1,2	1,2	1,2	
2	Phố Hà Văn Áng					
	Từ ngã tư Nông trường Tô hiệu 20m đến ngã ba Xưởng chế biến đi các hướng 50m	1,3	1,2	1,2	1,2	
	Từ phố Lò Văn Áng đi đến hết đất nhà máy nước	1,2	1,2	1,2	1,2	
3	Phố Trần Quốc Hoàn					
	Từ Km 275+150 (công Kho bạc) đến đầu cầu Trạm bơm nước Nhà máy đường	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ đầu cầu phía Công an đến hết đường Phố Trần Quốc Hoàn (kể cả các tuyến nhánh khu dân cư tiểu khu 8)	1,2	1,2	1,2	1,2	
4	Đường Cà Văn Khum					
	Từ ngã tư Nông trường 20m dọc theo đường Hát Lót - Tà Hộc + 450m	1,4	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ ngã tư nông trường +450m (đường Hát Lót - Tà Hộc) đến ngã ba viện lao +400m (hết ranh giới thị trấn Hát Lót)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
5	Đường Bàn Dôm					
	Từ ngã ba (Quốc lộ 6) 20m + 300m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ hết ranh giới Trường THCS Chu Văn Thịnh đến hết ranh giới Trường Dân tộc nội trú	1,3	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ hết ranh giới Trường Dân tộc nội trú đến hết ranh giới Trạm dịch vụ Công ty cơ khí + 100m (hết đất nhà ông Giang Len)	1,3	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ hết ranh giới nhà Giang Len (phía ra Hát Lót) cách Quốc lộ 6 320m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
6	Đường Tôn Thất Tùng					
	Từ ngã ba Viện Lao + 20m đến hết ranh giới Trung tâm y tế Mai Sơn +100m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ hết công Trung tâm y tế + 100m đến hết ranh giới Trường THCS Chu Văn Thịnh	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
7	Đường Nà Viên					
	Từ cách ngã ba Bàn Dôm + 100m đến hết địa phận thị trấn Hát Lót +100m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
8	Đường Hoa Ban					
	Từ ngã ba đường 110 +60m đi qua tiểu khu 19, 20 đoạn tiểu khu 21 đến điểm Trường mầm non Tô Hiệu (Tiểu khu 2)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
9	Phố Kim Đồng					
	Từ Quốc lộ 6 +40m đến Trường Tiểu học Hát Lót +100m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2

LawSoft - Tel: 848-8830-32792
 www.lawsoft.vn
 Email: info@lawsoft.vn




STT	Đường phố	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
10	Phố Lò					
	Từ Quốc lộ 6 40m đến hết xí nghiệp nước	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
11	Phố Cầu Treo					
	Từ bên kia cầu treo đến cách cổng Trường PTTH 20m về phía Trường Nông lâm	1,2	1,2	1,2	1,2	
12	Đường nhánh khác	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ đường Tôn Thất Tùng đi ngã ba Bắc Quang đến ngã 3 đi Sông Lô (đường Chiềng Ngần - Mường Bằng mới)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ ngã ba Xường Bông (cũ) + 40 m đến hết ranh giới TT Hát Lót (đi cầu treo Nà Ban)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ Quốc lộ 6 tại Km 277+300 (ngã ba Nghĩa địa Mường Hồng) +20m đến đường vào điểm tái định cư bản Cù Pe	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Các đường nhánh xe con vào được (đường đất)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Các tuyến đường còn lại xe con vào được (đường bê tông)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
IV	Các đường trong quy hoạch giai đoạn 1 khu đô thị mới ngã ba xã Cò Nòi	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
1	Đường quy hoạch nội bộ dự án mặt đường rộng 30m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Đường quy hoạch nội bộ dự án mặt đường rộng 20,5m	1,2				
3	Đường quy hoạch nội bộ dự án mặt đường rộng 16,5m					
	Lô 1B	1,2				
	Lô 2A, Lô 3A, Lô 1C	1,2				
4	Từ km 263+500 đến cách cổng UBND xã Cò Nòi 200m	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
5	Từ cách cổng UBND xã Cò Nòi 200 m đến đường vào Trường THCS Cò Nòi	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
6	Từ đường vào Trường THCS Cò Nòi đến km 266+800 QL6 (ngã ba tiểu khu 19/5)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
G	HUYỆN YÊN CHÂU					
I	Từ tâm ngã tư đi hướng Hà Nội					
1	Từ km 240+485m đến km 240+392,5m (từ ngã tư đến hết đất ông Trường Nguyên)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ km 240+392,5m đến km 240+285m (từ đất của hàng được đến hết đất ông Giao Hải)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ km 240+285m đến km 240+151,5m (từ giáp đất ông Giao Hải đến hết đất ông Thìn)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Từ km 240+151,5m đến km 239+981,5m (từ giáp đất ông Thìn đến hết đất nhà Thủy Khiêm)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Từ km 239+981,5m đến km 239+689 m (từ đất nhà Thủy Khiêm đến hết đất Khánh Đồi)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
6	Từ km 239+689m đến km 239+457m (từ giáp đất Khánh Đồi đến hết đất Hùng Anh)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
7	Từ km 239+457m đến km 239+324m (từ giáp đất Hùng Anh đến hết đất ông An Bích)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
8	Từ km 239+324m đến km 239+038m (từ đất Tuấn Văn đến hết đất Thanh Tuệ)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
II	Từ tâm ngã tư đi hướng Sơn La					
1	Từ km 240+485m đến km 240+814,5m (từ trung tâm ngã tư đến hết đất ông Thành Huấn)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Từ km 240+814,5m đến km 241+51m (từ đường vào bản Kho Vàng đến hết đất ông Lương Bún)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ km 241+051m đến km 241+161m (từ giáp đất ông Lương bún đến hết đất ông Hoa Duyên)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Từ km 241+161m đến km 241+800m (từ giáp đất ông Hoa Duyên đến hết đất bà Thủy Khóm)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
III	Từ tâm ngã tư đi vào khu UBND huyện (Tiểu khu 3)					
1	Từ tâm ngã tư vào UBND huyện 140m	1,2	1,3	1,2	1,0	1,0
2	Từ đất thi hành án đến ngã 3 sân vận động 326m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Từ ngã 3 sân vận động đi Chiềng Khoi 130m	1,3	1,9	1,9	1,0	1,0
4	Từ ngã 3 Công ty TNHH Minh Hoàng hướng phòng Giáo dục và Đào tạo 260m	1,3	1,3	1,3	1,0	1,0
5	Đất giáp đường quanh sân vận động (Tiểu khu 3) 261m	1,1	1,2	1,3	1,0	1,0
IV	Từ tâm ngã tư vào Trường THPT huyện (Tiểu khu 2)					
1	Từ tâm ngã tư đi 140m	1,2	1,3	1,2	1,0	1,0
2	Từ mét 141 đến mét 234	1,2	1,3	1,2	1,0	1,0
3	Từ mét 235 (đất ông Chiến con ông Lạc) đến cổng Trường THPT huyện	1,9	1,8	1,3	1,0	1,0
4	Từ ngã ba (giáp đất nhà Nga Châu) ra Quốc lộ 6 (Tiểu khu 4, giáp đất ông Nhân Bún)	1,7	1,8	1,2	1,0	1,0
5	Từ ngã ba (giáp đất nhà Quỳnh Thương) đi qua bản Huồi Hẹ hướng Quốc lộ 6: 870m	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0



STT	Đường phố	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
6	Từ mép vỉa hè đến mép vỉa hè hướng đi ngã 3 Quốc lộ 6 (Tiểu khu 6)	1,1	1,4	1,5	1,1	1,0
V	Đoạn đường vỉa hè mới					
1	Từ tiếp giáp vị trí 3 (hết đất nhà ông Quý) đến hết đất thị trấn (hết đất nhà bà Mùi Ký)	1,3	1,3	1,3	1,2	1,0
VI	Các đường nhánh (trừ các tuyến đường đã có tại các mục đã nêu trên)					
1	Các đường nhánh có mặt đường rộng 2,5m trở lên nội thị (đường đổ bê tông hoặc trải nhựa)	1,2	1,3	1,3	1,1	1,0
2	Các đường nhánh có mặt đường rộng 2,5m trở xuống nội thị (đường đổ bê tông hoặc trải nhựa)	1,2	1,3	1,2	1,3	1,0
H	HUYỆN MỘC CHÂU					
I	Thị trấn Mộc Châu					
1	Đường Trần Huy Liệu					
	Từ ngã ba Bưu điện đến đường rẽ vào Bưu điện cũ (hang Dơi)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đường rẽ vào Bưu điện cũ (hang Dơi) đến trạm biến áp bản Mòn.	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ trạm biến áp bản Mòn đến ngã ba Lóng Sập + 150m (theo hướng Quốc lộ 6)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Phố Phan Đình Giót					
	Từ ngã ba Bưu điện đến ngã tư trạm biến thế (nhà văn hóa tiểu khu 2)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã tư Trạm biến thế (Hội trường Tiểu khu 2) đến hết đất công Trường THPT Mộc Ly	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ giáp đất trường Trung học phổ thông Mộc Ly đến đất Đập tràn TK 1	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đầu Đập tràn Tiểu khu 1 đến cách đường đi từ ngã ba tiểu khu 5 vào UBND xã Đông Sang 20m	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Đường Tô Hiệu					
	Từ giáp ngã ba Quốc Lộ 6 đến ngã ba đường tránh dốc 75	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã ba đường tránh dốc 75 đến giáp đất công viên Tiểu khu 4	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ giáp đất công viên tiểu khu 4 đến ngã ba Bưu điện	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Phố Vũ A Đình					
	Từ giáp đất Bến xe đến công vào Trường THCS Mộc Ly	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ công Trường THCS Mộc Ly đến hết đất Trường PTDT nội trú huyện	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Phố Vũ Xuân Thiệu và Phố Nguyễn Hoài Xuân					
	Từ đường rẽ Ngán hàng nông nghiệp (giáp đất Kho bạc nhà nước) đến ngã tư Trạm biến thế	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
6	Phố Nguyễn Hoài Xuân					
	Từ ngã tư biến thế đến hết đất Trường THCS Mộc Ly	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã ba trung tâm Tiểu khu 6 đến ngã ba Tiểu khu 5	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
7	Ngã 3 đường: Đường 20-11, Nguyễn Lương Bằng, Trần Huy Liệu					
	Từ Trung tâm ngã ba Lóng Sập đi 150m theo Quốc lộ 43	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
8	Đường Nguyễn Lương Bằng					
	Từ ngã ba đường đi Lóng Sập ngoài phạm vi 150m đến đất nghĩa địa 82 cũ	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ nghĩa địa 82 cũ đến giáp đất Khách sạn Sao Xanh	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Khách sạn Sao Xanh đến đường rẽ vào Nhà văn hóa Tiểu khu 14	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đường rẽ vào nhà văn hóa Tiểu khu 14 đến hết đất thị trấn Mộc Châu	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
9	Ngã 3 đường: Đường 20-11, Phố Tuệ Tĩnh					
	Từ trung tâm ngã ba Bảo tàng đi các hướng 100m	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
10	Đường 20-11					
	Từ Ngã ba Lóng Sập phạm vi ngoài 150m đến cách ngã ba Bảo tàng 100m	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã ba Bảo tàng ngoài phạm vi 100m đến hết đất thị trấn Mộc Châu (theo Quốc lộ 43)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
11	Phố Tuệ Tĩnh					
	Từ ngã ba Bảo tàng ngoài phạm vi 100m đến ngã ba Trạm 302	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
12	Các tuyến đường nội thị khác					
	Từ giáp Quốc lộ 6 theo hướng Trung tâm hành chính cũ đến cầu Tiểu khu 12	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đất Đập tràn Tiểu khu 1 đến hết thị trấn Mộc Châu	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã ba bản Mòn đến ngã ba Tiểu khu 5 (đường đi Đông Sang)	1,4	1,1	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã ba Tiểu khu 5 đến hết đất thị trấn Mộc Châu (đường đi Đông Sang)	1,4	1,1	1,0	1,0	1,0
	Các tuyến đường nội thị khu Trung tâm hành chính mới đã được trải nhựa	1,4	1,2	1,0	1,0	1,0

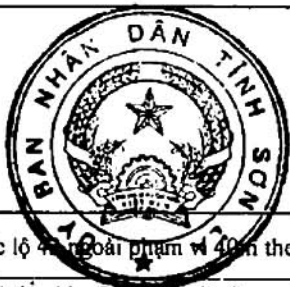
Tel: +84 863930 3279 * www.ThuVietPhap.vn

STT	 Đường phố	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
	Đường tránh (đường 7) Từ ngã ba trạm truyền hình đến ngã ba giáp đập tràn tiểu khu 3	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ quốc lộ 6 ngoài phạm vi 20m đến đường trục chính Trung tâm hành chính cũ (đường vào Bia Tây Tiến)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã ba Nhà máy sữa đến bia tưởng niệm nơi Bác Hồ về thăm	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Quốc lộ 6 ngoài phạm vi 20m theo đường vào khu đất Thanh tra giao thông 102 ra đến cách Quốc Lộ 6 20 m (tiểu khu 3)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Các đoạn đường khác	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
13	Các tuyến bổ sung mới					
	Từ đường rẽ đối diện nghĩa trang Liệt sỹ ngoài phạm vi 60m đến ngã ba bản Mòn (đường đi tiểu khu 5)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ hết đất Công ty sửa chữa đường bộ 224 đến cách đường vào bệnh viện (phố Tuệ Tĩnh) 60m	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đường rẽ xuống xóm bưu điện cũ ngoài phạm vi 60m đến suối (tiểu khu 8)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Quốc lộ 6 ngoài phạm vi 60m theo tường rào trụ Trung tâm huyện Mộc Châu đến cách đường vào nhà văn hoá huyện (phố Phan Đình Giót) 60m	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Quốc lộ 6 ngoài phạm vi 60m theo tường rào Công an huyện Mộc Châu đến hết đất Công an huyện, tiểu khu 7	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Quốc lộ 6 ngoài phạm vi 60m đến hết đất nhà ông Vương Thành Chung (bắt đầu tuyến từ nhà ông Liêm + Tân, tiểu khu 7)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Quốc lộ 6 ngoài phạm vi 60m đến đất nhà ông Tráng (khu vực đất lương thực Mộc Châu, tiểu khu 4)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Quốc lộ 6 ngoài phạm vi 60 m đến ngã 3 nhà bà Đoài (từ đất nhà Nhâm Út đến đất nhà bà Đoài "thửa số 54, tờ số 8" tiểu khu 13)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Quốc lộ 6 ngoài phạm vi 60m đến đất nhà ông Thú (từ đất nhà ông Thắng đến đất nhà ông Thú, tiểu khu 13)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đất nhà bà Nguyễn Thị Hương (Tuấn Anh) đến đất nhà bà Bùi Thị Ngọc (tiểu khu 13)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đất nhà bà Soan đến đất nhà bà Thuý (Hỗ) (tiểu khu 12, tuyến nhà bác sỹ Bình)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đường rẽ đối diện Trường tiểu học 3/2 đến hết đất nhà bà Nguyễn Thị Ró (tiểu khu 11)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đường rẽ xuống bệnh viện Đa khoa Mộc Châu ngoài phạm vi 40m đến đất nhà bà Nguyễn Thị Diễm (tiểu khu 11)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Quốc lộ 6 ngoài phạm vi 60 m đến đất nhà bà Đinh Thị Mai (tiểu khu 8)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đất nhà bà Đào Thị Hồng đến đất nhà bà Lê Thị Khanh (đường bê tông tiểu khu 6)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
II	Thị trấn Nông trường Mộc Châu					
1	Đường Lê Thanh Nghị					
	Từ ngã ba Quốc lộ 6 mới đến Đường rẽ Tiểu khu 32 (theo Quốc lộ 43)	1,2	1,5	1,0	1,0	1,0
	Từ đường rẽ Tiểu khu 32 đến hết tường rào Khách sạn Công đoàn	1,2	1,5	1,0	1,0	1,0
	Từ tường rào Khách sạn Công đoàn đến đường phụ vào Bệnh viện đa khoa Thào Nguyên	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ cây xăng km 70 đến đường phụ Bệnh viện đa khoa Thào Nguyên	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ giáp đất cây xăng km 70 đến ngã ba đường vào xã Tân Lập	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Đường nối với đường Lê Thanh Nghị					
	Từ ngoài phạm vi 100m đến hết đất tiểu khu Bệnh viện I ra suối	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ QL43 theo đường rẽ vào Khách sạn Công đoàn đến hết tường rào Khách sạn Công Đoàn	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
3	Đường Thào Nguyên					
	Từ ngã ba rẽ vào Tân Lập đến cột Km 194 (theo Quốc lộ 43)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ cột Km 194 (theo Quốc lộ 43) đến đường rẽ vào xưởng vi sinh	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Đường rẽ vào Xưởng vi sinh đến Ngã ba vào Tiểu khu Tiên Tiến (hết đất Chè Đen II)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã ba Km 64 ngoài phạm vi 100m đến lối rẽ Tiểu khu Tiên Tiến	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
4	Đường nối với đường Thào Nguyên					
	Từ đường rẽ Xưởng Hương ngoài phạm vi 20m đến Đài Bay	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
5	Phố Lò Văn Giá					
	Từ ngã ba chợ cũ Km 70 (phạm vi ngoài 20m) đến ngã ba xưởng bột	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đường rẽ vào xưởng bột đến ngã tư TK Tiên Tiến	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
6	Phố Kim Liên					



STT	Đường phố	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
	Từ ngã ba Công an 70 ngoài phạm vi 20m đến phạm vi 100m (theo đường xương sấu)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã ba Công an 70 ngoài phạm vi 120m đến ngã ba Nhà máy sữa	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã 3 Nhà máy sữa đến công Nhà máy sữa	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
7	Đường Hoàng Quốc Việt					
	Từ ngã ba Quốc lộ 6 mới đến ngã tư bán Bun 100m (theo hướng Quốc lộ 6 mới)	1,2	1,5	1,0	1,0	1,0
	Trung tâm ngã tư bán Bun đi phạm vi 100m theo hai hướng (Quốc lộ 6)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã tư Bán Bun ngoài phạm vi 100m đến cách ngã tư Tiểu khu 70 100m (theo đường Quốc lộ 6 mới)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Trung tâm ngã tư Tiểu khu 70 đi phạm vi 100m theo hai hướng (Quốc lộ 6)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Ngã tư Tiểu khu 70 ngoài phạm vi 100m đến giáp đất xã Vân Hồ	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
8	Đường nối với đường Hoàng Quốc Việt					
	Từ đường QL6 cũ đến cách QL6 mới (ngã tư Kho Muối) 100m	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
9	Đường Tiên Tiến					
	Từ ngã tư Tiểu khu Tiên Tiến đến Quốc lộ 43	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã tư Tiểu khu Tiên Tiến đến Quốc Lộ 6	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
10	Đường Tỉnh lộ 104					
	Từ ngã ba rẽ vào xã Tân Lập ngoài phạm vi 20m theo hướng đi Tân Lập đến công dẫn nước từ ao nhà ông Doãn xuống hồ	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ công dẫn nước từ ao nhà ông Doãn xuống hồ đến trạm biến áp 110Kv	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
11	Các đường nối với đường Tỉnh lộ 104					
	Từ trạm biến áp 110 đến ngã ba TK Pa Khen 100m	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Trung tâm ngã ba Tiểu khu Pa Khen 100m đi các hướng	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã ba Tiểu khu Pa Khen ngoài phạm vi 100m đến hết đất Thị trấn Nông trường theo 2 hướng	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
12	Phố Tô Vĩnh Diện					
	Từ ngã 3 nhà máy xi măng theo đường đi tiểu khu 70 đến ngã 3 tiểu khu 70 (nhà văn hoá)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đường rẽ vào xưởng Bột đến Ngã tư Tiểu khu 70 cách 20m	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
13	Đường Thảo Nguyên đi hướng đường Tỉnh lộ 101					
	Từ Trung tâm ngã ba km 64 đi các hướng 100m	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
14	Đường 14/6					
	Từ Đường Quốc lộ 43 đến Xưởng Chè Vân Sơn	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Xưởng chè Vân Sơn theo hướng đi tiểu khu Hoa Ban ra đến cách Tỉnh lộ 101B 40m	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
15	Các tuyến đường nội thị khác (thuộc thị trấn Nông trường Mộc Châu)					
	Từ ngã ba Ngân hàng Nông nghiệp khu vực Thảo Nguyên đi 100m theo hướng Bệnh viện cũ	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Ngã tư Bó Bun phạm vi 100m theo đường ngang	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ trung tâm ngã tư Tiểu khu 70 đi phạm vi 100m theo hai hướng đường ngang	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã 3 đường nối với đường tiểu khu Tiên Tiến đến hết đất nhà Thương On	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã 3 tiểu khu 32 (nhà Sang Toàn) đến ngã 3 Nhà máy xi măng (nhà Chinh + Chất)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ đường rẽ Nhà máy xi măng theo đường vào Tiểu khu Bó Bun ra cách Quốc lộ 6 100m	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã tư Kho Muối phạm vi 100m theo hai hướng đường ngang	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã ba Km 64 phạm vi ngoài 100m đến giáp đất xã Vân Hồ (theo Quốc lộ 6 cũ)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã ba Km 64 phạm vi ngoài 100m đến cầu bán Muống (theo Quốc lộ 43)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Các tuyến đường nội thị thuộc quy hoạch hồ 70	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Các đoạn đường khác	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
16	Các tuyến bổ sung mới					
	Từ Quốc lộ 43 phạm vi ngoài 60m đến ngã 3 xóm tiểu khu 40 ra cách đường vào xưởng bột 40m (qua nhà văn hoá tiểu khu 40)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Quốc lộ 43 phạm vi ngoài 60 m theo đường vào nhà văn hoá tiểu khu Khí tượng ra cách đường vào tiểu khu Tiên Tiến 40m	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã 3 Tân Cương (tỉnh lộ 104) đi tiểu khu 26/7 + 67 đến cách Quốc lộ 43 (tiểu khu 67) 40m	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Quốc lộ 6 ngoài phạm vi 40m đến nhà văn hoá tiểu khu Vườn Đào	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0

www.TheVietPhap.com.vn
Tel: +84 83930 3259
LawSoft



STT	Đường phố	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
	Từ Quốc lộ 4 ngoài phạm vi 40m theo hướng vào tiểu khu 77 đến Bia tưởng niệm nơi Bác Hồ về thăm	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã 4 tiểu khu 70 (Quốc lộ 6) ngoài phạm vi 40m theo hướng đi tiểu khu Vườn Đào đến ngã 3 đường rẽ tiểu khu Vườn Đào	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Quốc lộ 43 (quán lẩu dê 68) ngoài phạm vi 40m theo hướng vào tiểu khu 26/7 đến ngã 3 đường nối từ tiểu khu 26/7 đi tiểu khu 67	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã tư Bó Bun phạm vi ngoài 100m theo đường ngang đến hết đất Ban quản lý khu du lịch Mộc Châu	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ Quốc lộ 43 ngoài phạm vi 40m đến hết đất nhà văn hoá tiểu khu 69	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Từ ngã 3 Trường Tiểu học 15/10 đến cách đường Tiễn Tiến 40m (ngã 3 nhà ông Thiện)	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
	Khu đất đầu giá tiểu khu 77, thị trấn Nông trường	1,2	1,0	1,0	1,0	1,0
I	HUYỆN BẮC YÊN					
1	Đường 99					
	Từ ngã ba Viện kiểm sát đi đến giáp đất Công an huyện	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ giáp đất công an huyện đến hết đất Trụ sở Đội quản lý đô thị	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ hết đất Trụ sở Đội quản lý đô thị đến giáp đất Viễn thông	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ đất viễn thông đến suối Trám	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ suối Trám đến hết đất Hạt 3 giao thông	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ ngã ba Viện kiểm sát đến ngã ba đường đi xã Hồng Ngải	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ hết đất Hạt 3 giao thông đến suối Bạ	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ ngã ba đi Hồng Ngải đến giáp nhà ông Phén	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ nhà ông Phén đến suối Bạ	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ ngã ba bến xe khách đến đất Huyện đội	1,2	1,2	1,2	1,2	
2	Phố A Phú					
	Từ ngã ba thương nghiệp đến ngã ba đồi nghĩa trang liệt sỹ	1,2	1,2	1,2	1,2	
3	Phố Phạm Ngũ Lão					
	Từ ngã ba đường lên UBND huyện đến đất Trung tâm Chính trị	1,2	1,2	1,2	1,2	
4	Đường Tà Xùa					
	Từ Viện kiểm sát đến ngã ba đường rẽ đi Trung tâm y tế (Tỉnh lộ 112)	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ ngã ba đường rẽ đi Trung tâm y tế (Tỉnh lộ 112) đến hết đường bê tông nối Quốc lộ 37	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ ngã ba đường rẽ đi Trung tâm y tế (Tỉnh lộ 112) đến cua tay áo cách bề nước 50m	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ hết cua tay áo cách bề nước 50m đến Suối Ban (Tỉnh lộ 112)	1,2	1,2	1,2	1,2	
5	Phố 1-5					
	Từ ngã tư Phòng Giáo dục và Đào tạo đến đầu sân bóng trường THCS Lý Tự Trọng	1,2	1,2	1,2	1,2	
6	Các tuyến đường khác					
	Từ ngã ba đường rẽ Huyện đội (đường vành đai) đến đường vào bệnh viện mới	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ đường vào bệnh viện mới đến ngã ba đường vào khu nhà Ông Nhung	1,2	1,2			
	Từ ngã ba đường vào khu nhà Ông Nhung (đường vành đai) đến ngã ba tiếp nối đoạn Quốc lộ 37	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ ngã ba cạnh Phòng Tài chính - Kế hoạch đến ngã tư công Phòng Giáo dục và Đào tạo	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ Trạm Khuyến nông đi đến hết xóm Lâm Đồng thuộc Tiểu khu 4	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Đường bê tông từ công chợ thương mại đến hết nhà Bà Dung	1,2				
	Từ ngã ba Hồng Ngải đến bãi đá Tổ hợp 20/10	1,2				
	Từ ngã ba cửa nhà ông Côn đường bê tông đến nhà bà Ô	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ ngã ba đường vành đai ngã ba vào bệnh viện mới	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ đường A Phú đi khu thể thao trung tâm văn hóa huyện đường bê tông	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Đường từ Tân Bắc Đa đến Quốc lộ 37	1,2	1,2	1,2		
	Từ công sau Chợ trung tâm đến Trung tâm thể thao huyện	1,2	1,2	1,2	1,2	
	Từ tỉnh lộ 112 đến xưởng mộc ông Thế (Đường bê tông)	1,2	1,2	1,2		
	Các nhánh đường khác xe con vào được	1,2	1,2	1,2	1,2	
K	HUYỆN PHÙ YÊN					
	Trục đường Quốc lộ 37 đi 3 hướng					
1	UBND thị Trấn cũ đi theo hướng Bệnh viện					

LAWSOFT * Tel: +84-8-3930-3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn



STT	Đường phố	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
	Đi Bệnh viện đến hết đất ông Tăng,	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ giáp nhà ông Tăng đến hết đất Bệnh viện	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ giáp đất Bệnh viện đến ngã tư rẽ vào xã Huy Bắc	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
2	Đường 18/10					
	Đi Hà Nội đến đường vào Hội trường lớn	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ đường vào Hội trường lớn đến Ngã tư Truyền hình	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
3	Đường Noong Bua					
	Từ ngã ba thị trấn đi Quốc lộ 37 mới đến hết đất bà Hải	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Tiếp từ ngõ nhà Bà Hải đến ngã tư đường rẽ vào xã Huy Bắc	1,2	1,2			
	Từ ngã tư Huy Bắc đến đường vào Kim Tân (Quốc lộ 37)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
4	Đi theo hướng đường mới					
	Các đường nhánh xung quanh công viên 2/9	1,2				
	Các đường nhánh tiếp giáp với công viên 2/9	1,2				
5	Đường Phù Hoa					
	Từ ngã tư Truyền hình đến giáp Lâm trường Phù Bắc Yên mới (Quốc lộ 37)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ Lâm trường Phù Bắc Yên đến Cửa hàng xăng dầu (Quốc lộ 37)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ tiếp giáp Cửa hàng xăng dầu đến hết đất Công ty cổ phần đầu tư xây dựng giao thông II Sơn La (Quốc lộ 37)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ giáp Công ty Cổ phần Đầu tư XD giao thông II Sơn La đến hết đất bà Ngợi	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ giáp đất bà Ngợi đến Trạm cấp nước Phù Yên (Quốc lộ 37)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
6	Đường Nguyễn Công Trứ					
	Từ ngã ba UBND thị trấn đi Hà Nội nhà Hoà Phương rẽ phải đến cầu suối Ngọt (trừ vị trí điểm 1 nêu trên)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Tiếp từ cầu suối Ngọt đến sau nhà Hùng Sai	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
7	Đường Mường Tấc					
	Từ ngã ba Bệnh Viện đi Quang Huy đến đầu cầu suối Ngọt (trừ vị trí 1 đã có giá)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ cầu suối Ngọt đến giáp nhà Hùng Sai	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
8	Đường Tô Vĩnh Diện					
	Từ ngã ba UBND Thị trấn đi Hà Nội rẽ trái đường vào Huyện đội đến hết đất nhà ông Thành Sâm (trừ vị trí điểm 1)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Tiếp giáp từ nhà ông Thành Sâm đến cổng Huyện đội	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
9	Đường Võ Thị Sáu					
	Từ đường quốc lộ 37 đi vào của Hội trường lớn (trừ vị trí 1 đã có giá)	1,2				
	Từ nhà Quang - Quyên đi hết đất nhà ông Công - Ngân hàng (trừ vị trí điểm 1 nêu trên)	1,2	1,2	1,2		
10	Đường nhánh khu chợ mới					
	Từ nhà Sơn Hằng đi thẳng giáp đất nhà Văn Ninh (trừ vị trí 1 đã có giá) đường vào cổng chợ	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ nhà Văn Ninh rẽ phải đến giáp nhà Minh Nhân	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ nhà Minh Nhân đến hết đất nhà Luận Dung	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ nhà Văn Ninh đi thẳng 30m rẽ phải đến giáp đất nhà Hùng Huyền	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
11	Đường Lý Tự Trọng					
	Từ ngã ba UBND Thị trấn đi Hà Nội đến hết đất Khu trung tâm văn hoá huyện rẽ phải đến đầu cầu suối ngọt (trừ vị trí điểm 1 nêu trên)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Tiếp từ cầu suối Ngọt đến hết nhà bà Hiền cổng trường THCS thị trấn cũ (trừ vị trí đã có giá).	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ ngã tư truyền hình đi Quang Huy					
12	Đường Đinh Văn Tý					
	Từ ngã tư truyền hình đến giáp đất Cục dự trữ lương thực Quốc gia (trừ vị trí điểm 1 nêu trên)	1,3	1,3	1,3	1,3	1,3
	Từ đất Cục dự trữ lương thực Quốc gia (đến hết đất nhà ông Hợi Dại)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
13	Đường Noong Cóp					
	Từ ngã tư Truyền hình rẽ trái đến giáp Trường Tiểu học thị trấn (trừ vị trí 1)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ đất Trường Tiểu học thị trấn đến suối Ngọt (hết đất ông Sỹ)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
	Từ suối ngọt tiếp giáp đất ông Sỹ đến Trạm cấp nước	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2

www.FauVienPhapLuat.vn
 Tel: +84 8 3930 3279



STT	Đường phố	Hệ số điều chỉnh giá đất				
		Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4	Vị trí 5
14	Đường nhánh, khối 4 Từ nhà ông Thuận Sơn rẽ phải đến nhà ông Đông Mỹ (trừ vị trí điểm 1 đã có giá)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
15	Đường Hoa Ban Từ ngã ba UBND Thị trấn đi Hà Nội rẽ trái đi Trường Mầm non Thị trấn đến hết đất Trường Mầm non Thị trấn (trừ vị trí điểm 1)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
16	Đường Chu Văn An Từ ngã tư khối 6 cạnh Trường Mầm non thị trấn rẽ trái đến đường nhựa đi Huyện đội Từ ngã tư khối 6 rẽ phải đến Trường cấp I thị trấn (trừ vị trí đã có giá)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
17	Đường nhánh khối 5, 6, 7, 8 Từ ngã tư khối 6 đi Huyện đội 50m rẽ trái đến hết đất Đô thị (trừ vị trí điểm 1 nêu trên) Ngã ba khối 5 (Trung tâm giáo dục thường xuyên đi hết đường bê tông khối 5, hết đất nhà bà Dung) trừ vị trí đã có giá Từ ngã tư khối 6 đi hết đường bê tông khối 7 hết đất (nhà ông Cung) trừ vị trí đã có giá Từ ngã tư khối 6 đi hết đường bê tông khối 8 đến hết đất (nhà bà Hồng) trừ vị trí đã có giá Từ ngã ba (nhà ông Cấp Loan) đến (nhà ông Phương) trừ vị trí đã có giá Từ ngã tư khối 6 đi thẳng lên đường khối 6 đến cổng (nhà Hoà Hạnh) trừ vị trí đã có giá	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
18	Từ ngã tư truyền hình đi Quang Huy Từ ngã ba ông Hoi Đợi rẽ phải đến cổng Trường cấp II thị trấn cũ (trừ vị trí đã có giá) Từ cổng trường cấp II thị trấn cũ đi chợ mới đến (cổng nhà bà Nhân Lương)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
19	Đường Quang Huy Tuyến đường từ ngã tư Mo 2 đi xăng dầu: Từ ngã tư nhà ông Hùng đến giáp nhà ông An Mo 2 (trừ vị trí 1 đã có giá) Tuyến đường từ ngã tư Mo 2 đi xăng dầu: Từ đất nhà ông An đến đất nhà ông Hoàng bản Mo 3	1,4	1,4	1,4	1,4	1,4
20	Đường Xuân Diệu Đường nhánh QL37 từ nhà Diêm đi Mo 3 (trừ VT 1 hai đầu đã có giá)	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2
21	Đường Phan Đình Giót Đường nội thị từ QL 37 xuống trạm điện tiếp giáp với đường đi xăng dầu (trừ vị trí đã có giá)	1,2	1,2			
22	Các tuyến đường còn lại Đường trục chính vào Chợ thực phẩm Đường nhánh xung quanh Chợ thực phẩm Các tuyến đường còn lại xe con vào được (đối với đường bê tông) Các tuyến đường nhánh xe con vào được (đường đất) Các tuyến đường nhánh xe con không vào được	1,2	1,2	1,2	1,2	1,2

LawSoft * Tel: +84-8-3930-3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn